

Thánh Kinh Báo

THÁNG BA NĂM 1958



Trong số báo này

ĐỜI SỐNG CỦA TÍN-ĐỒ ĐẢNG CHRIST CẦN GÌ ?

Mục sư LÊ CHÂU

CO-QUAN CỦA HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM
TÒA-SOẠN : Tại Trường Kinh-thánh Đà-nẵng.
Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút : MỤC-SƯ ÔNG-VĂN-HUYỀN

Thơ-từ và tiền-bạc gửi cho Mục-sư ÔNG-VĂN-HUYỀN
Hội-thành Tin-lành Đà-nẵng

Xã-thuyết :	Trang
Muốn được người. — <i>T. K. B.</i>	1
Đời sống của tín-đồ Đấng Christ cần gì. — <i>Mục-sư Lê-Châu</i>	3
Hội-nghị Tin lành Đông-nam-Á lần thứ hai. — <i>Mục-sư Phạm-xuân-Tín</i>	5
Tin-tức Hội-thánh	9
Mấy vần thơ :	
Đây, đường lý-tưởng. — <i>Tùng-Sơn</i>	14
Trường Kinh-thánh :	
A) Một học-sinh Trường Kinh-thánh	15
B) Tin-tức T. K. T.	17
Cô-nhi-viện Tin-lành.	18
Đoàn Tuyên-úy Tin-lành V.N. trong quân đội Cộng-hòa V N. đã được thành lập	19
Gọi lòng bạn trẻ :	
Tiếng gọi huyền-diệu. — <i>Nguyễn-quang-Thuận</i>	20
Đoàn quân Thánh. — <i>Chi-nguyện-quân</i>	22
Hàng ghế trẻ em :	
Ở xa bẻ lái. — <i>Thiều-Hoa phỏng-dịch</i>	24
Tiếng gọi rừng núi :	
Lớp Thánh-kinh Tiểu-học ở Đạ-Dưng, Dran. — <i>Mục-sư Phạm-xuân-Tín</i>	25
Phụ-nữ diễn đàn :	
Nhi-nữ cũng anh-hùng. — <i>Diệu-Thanh</i>	26
Tòa-giảng Tin lành :	
Tin-lành. — <i>Nguyễn-xuân-Hồng</i>	28

Nhà-thờ Tin-lành ở Kiến-hóa (Bến-tre)



MUỐN ĐƯỢC NGƯỜI

Vì tôi dầu được tự-do đối với mọi người, thì tôi cũng dành làm tôi-mọi cho hết thầy, hầu cho tôi được nhiều người hơn Đối với kẻ yếu-duối tôi trở nên như người yếu-duối, hầu được người yếu-duối. Tôi đã trở nên mọi cách cho mọi người, để tôi có thể cứu được ít nhiều người không cứ cách nào. Mọi điều tôi làm thì làm vì cơ Tin-lành, hầu cho tôi cũng được đồng dự phần trong đó (I Cô 9 : 19-23).

DẤ là con-cái thật của Chúa thì ai cũng ý-thức được rằng Chúa không hề muốn một ai phạm tội chôn giấu ta-làng, song Ngài muốn mỗi con-cái của Ngài đều sanh lợi cho Ngài. Anh-rê sau khi nhận biết Đức Chúa Jêsus là « Chiên-con của Đức Chúa Trời » thì liền đi dẫn anh của mình là Si-môn Phi-e-rơ đến với Chúa. Phi-líp thì đi làm chứng cho Na-tha-na-ên và đưa người đến với Chúa. Tất cả con-cái thật của Chúa đều là người có sanh lợi cho Chúa tùy số ta-làng Chúa đã giao cho.

Trong toàn số con-cái ấy của Chúa Ngài cũng vui chọn một số khả-dĩ biệt riêng để được nhiều người hơn cho Ngài, nên Ngài đã tặng chọn các Sứ-đồ và các môn-đồ để ban ơn cho họ trở nên tay « lười người ». Các vị ấy cũng đã nhận-thức ơn và ý của Chúa mà đã dâng trọn đời vào công-vụ « lười người » cho Chúa để cứu nhiều đồng-bào đồng-loại ra khỏi bầy-giò của ma-quỉ và trở nên con-cái của Đức Chúa Trời trong huyết của Cứu-Chúa Jêsus-Christ. Phao-lô là một chứng-cớ hùng-biện nhất về chức-vụ cao-quí ấy. Ông đã tự chứng : « Nhưng khi Đức Chúa Trời là Đấng đã biệt-riêng tôi từ trong lòng mẹ và lấy ân-điễn gọi tôi, vui lòng

bày-tổ Con của Ngài trong tôi, hầu cho tôi giảng Con ấy giữa người ngoại-bang, tức thì tôi chẳng bàn với thịt và huyết » (Ga 1 : 15, 16). Lại rằng : « Nhưng tôi nay là người thể nào, ấy là nhờ ân-điễn của Đức Chúa Trời, và ân-điễn Ngài ban cho tôi cũng không phải là luống-nhưng đầu » (I Cô 15 : 10a).

Phao-lô là một gương-mẫu rất sáng tỏ về khoa ĐƯỢC NGƯỜI. Ông nêu gương đầy-đủ cả « cá-nhân truyền-đạo », cả tư-cách « Truyền-giáo » và cả tinh-thần « Giáo-sĩ ». Phao-lô đã đưa Tổng-đốc Sê-ti-giu Phao-lô trở về với Chúa, đã gây-dựng gia-đình bà Ly-đi trong ơn Chúa, đã đem Tin-lành đến tận các nơi xa-xăm khắp vùng Tiểu Á-tê-a và lập thành nhiều Hội-thánh của Chúa. Chúng ta MUỐN ĐƯỢC NGƯỜI và được rất nhiều người cho Chúa chỉ khi nào chúng ta biết VÌ Đấng CHRIST mà « coi mọi sự là lỗ » chúng ta biết hòa mình với mọi hạng người trong mọi tầng-lớp « trở nên mọi cách cho mọi người » (chớ không phải đồng-hóa với mọi người) hầu được mọi người cho Chúa. Chúng ta không bao giờ để cho kẻ thấp-hèn thấy chúng ta cao-sang quá, không cho người nhỏ yếu thấy chúng ta to mạnh quá, đừng để cho hạng què-mù thấy chúng ta văn-vẻ quá. Chúng ta phải giấu mình như người đi câu cá biết lo nép bóng mình càng nép khuất được bao nhiêu càng tốt bấy nhiêu ; vì như thế con cá chỉ thấy MỒI CÀU mà không thấy bóng NGƯỜI CÀU, và nhờ đó mà người câu được nhiều cá.

Trong Hội-nghị Tin-lành Đông-nam Á-châu họp lần thứ II tại Saigon từ ngày 15 đến ngày 22 tháng 1 năm 1958 vừa qua, trong giờ thuyết-trình gợi ý giúp các Giáo-sĩ muốn đến nước Nhựt-bồn truyền-giáo cách đặc-lực. Ông Hội-trưởng của Nhựt-bồn có ngỏ ý xin các Giáo-sĩ nên tìm hiểu rõ dân-tộc-tánh của người Nhựt mà hòa mình với họ đừng cho họ thấy các Giáo-sĩ là người ngoại-quốc đường-bệ, song phải cư-xử với họ một cách khả-dĩ, khiến họ cảm-xúc các Giáo-sĩ như người đồng-quốc với họ và hơn nữa là bạn thân của họ thì mới mong có kết-quả tốt. Ông ấy có dùng thí-dụ rằng các Giáo-sĩ ngoại-quốc như muối cần có để nếm vào nồi canh Nhựt-bồn, song khi đã nếm vào rồi

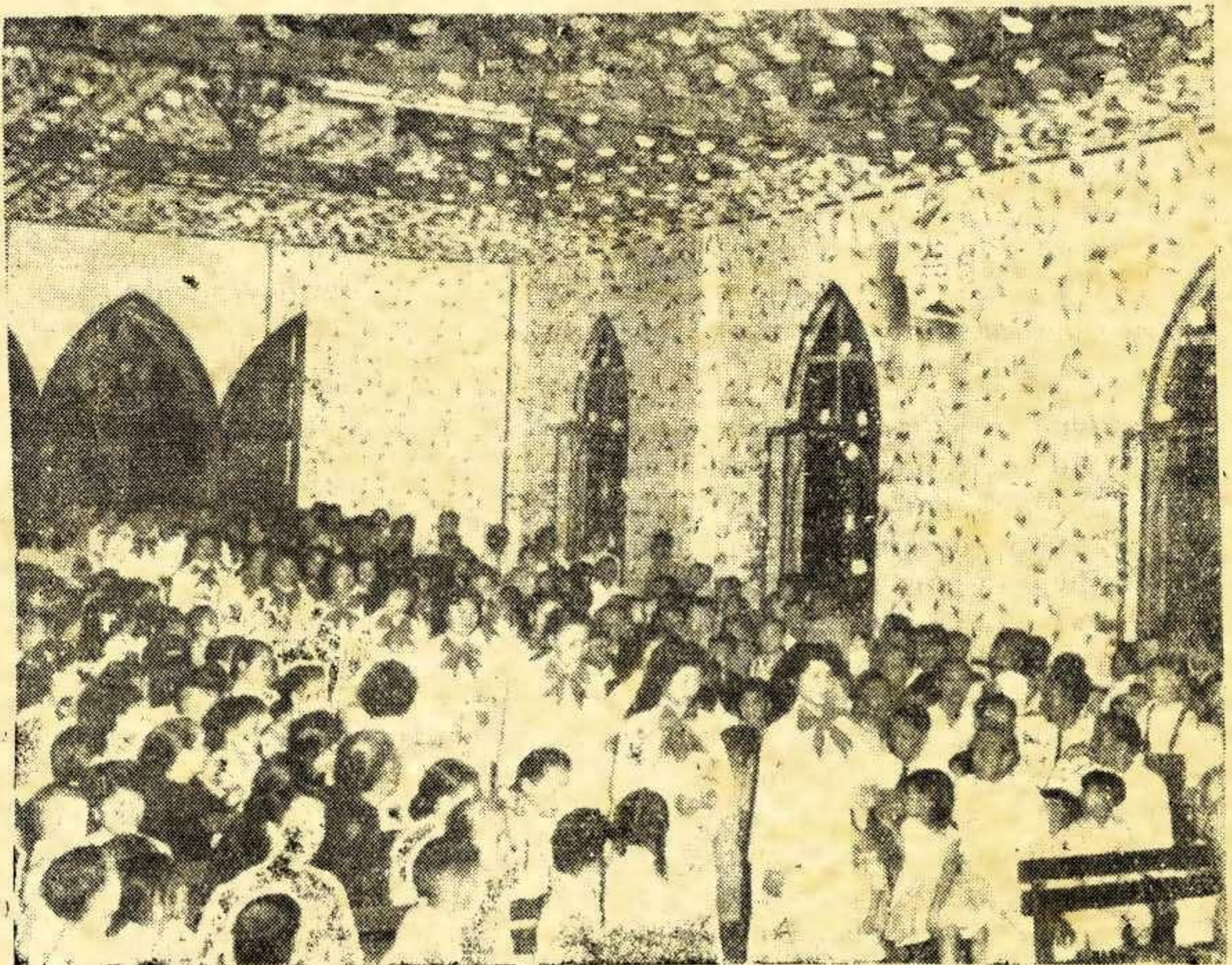
thì muối ấy phải biến-thể nghĩa là phải tan ra mà hòa lẫn trong nước, người ta chỉ nếm hương-vị hiền-hòa của muối mà không còn thấy hình-thể của hột muối ấy nữa. Cũng trong giờ giải-bày cùng một mục-đích ấy, Mục-sư Ông-văn-Huyền có nói : « Các Giáo-sĩ phải có tinh-thần và thái-độ đồng-công cộng-tác với người Việt-nam trong công-trường của Chúa, chớ không nên coi người Việt-nam là những công-nhân của các Giáo-sĩ. Phải cộng-tác như tay với chơn cộng-tác trong một thân-thể, chớ không phải cộng-tác như đôi giày mang dưới chơn và chiếc giẻ xách trên tay ». Có vậy mới mong ĐƯỢC NGƯỜI cho Chúa.

Thiết-nghĩ chẳng những gì các Giáo-sĩ ngoại-quốc mới cần phải có tinh-thần và thái-độ hiệp-tác với người bản-xứ như thế thôi đâu, tất cả các chức-vị trong nhà Chúa tức là Hội-thánh của Đức Chúa Trời hằng sống giữa chúng ta cùng

phải biết hòa mình với nhau như các chi-thể trong một thân, cộng-tác với nhau chặt-chẽ (chớ không phải CẢI-TRỊ nhau, KIỂM-CHẾ nhau) mới được. Chúng ta nên luôn khuyên-bảo nhau cứ đọc cứ suy-gẫm càng ngày càng thêm về đoạn thư 12 của thư I Cô-rinh-tô. Ai được ân-tử làm bàn chơn thì hãy cứ yên vui mà làm hết khả-năng của mình, không cần lo trách lỗi miệng ở trên thế này thế nọ : ai được ân-tử làm cái miệng, thì cũng phải lo làm trọn khả-năng của mình mà không được nói thẳng chơn ở dưới là vậy là kia. Như thế thân-thể mới yên-vui và lớn lên cách lành-mạnh được.

Ai được gọi đến chức-vụ nào phải làm trọn chức-vụ ấy. Phải luôn « coi người khác như tôn-trọng hơn mình » mà « đồng lo tưởng đến nhau ». Phải « trở nên mọi cách cho mọi người » ấy là diệu-sách của kẻ MUỐN ĐƯỢC NGƯỜI.

— T. K. B.



Đêm lễ kỷ-niệm Chúa giáng-sanh năm 1957 tại Hội-thánh Nguyễn-trí-Phương

ĐỜI SỐNG CỦA TÍN-ĐỒ ĐẲNG CHRIST CẦN GÌ ?

(Xuất 16 :-17 :)

*Vậy nếu anh em được đồng sống lại với Đấng Christ,
hãy tìm các sự ở trên trời... (Côl. 3 : 1)*

XUẤT nay trên các quốc-gia thường có những cuộc cách-mạng mục-dịch để đánh đổ một chế-độ mục-nát, tối-tâm, áp-bức mà thay vào một chế-độ tốt-đẹp sáng-sủa và tự-do. Nên sau những cuộc cách-mạng ấy, thường nêu ra câu khẩu-hiệu « Tân sanh-hoạt » hay là « đời sống mới ». Nhưng lịch-sử cho ta biết phần nhiều là thay đổi danh-từ chứ ít thực-hiện đúng được tinh-thần cách-mạng. Duy có tín-đồ của Đức Chúa Jê-sus mới thực là « đổi cũ thay mới ». Vì : « Ai ở trong Đấng Christ, nấy là người dựng nên mới » (II Cô 5 : 17). Xem sách Xuất Ê-díp-tô Ký ta thấy dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ai-cập, nhà lãnh-tụ Môi-se đã thực-hiện một cuộc giải-phóng cho dân của Đức Chúa Trời thoát ách nô-lệ, mục-dịch để đến Ca-na-an là phước-địa của Đức Chúa Trời đã hứa với tổ-phụ họ là Áp-ra-ham (Sáng 15 : 13-21). Họ đương bắt đầu một « đời sống mới » thực-sự. Vì họ đã có « Tân sanh-mạng » nên mới có « Tân sanh-hoạt ». Nay xin nghiên-cứu về « đời sống mới » của họ đương cần gì; đồng-thời giúp chúng ta trên đường thuộc-linh. Vậy tôi xin giải-luận như sau :

I. — Linh-lương

Xem Xuất 16 : 1-3 ta thấy dân Y-sơ-ra-ên vượt qua biển đỏ đến trong đồng vắng thì họ hết lương-thực, họ ben nhớ lại đồ ăn của xứ Ai-cập như thịt, bánh, nên họ phản-nản, oán-trách Môi-se và A-rôn. Tội-nghiệp ! Họ không hiểu tâm-sự của Môi-se là người đã tận-tụy hy-sinh vì đồng-bào mình, « đánh cùng dân Đức Chúa Trời chịu hà-hiếp hơn là tạm hưởng sự vui-sướng của tội-lỗi ». (Hê 11 : 25). Còn A-rôn là người hằng cầu thay cho dân-sự trước mặt Đức Chúa Trời. Hai ông này đã vâng mạng Chúa đem họ khỏi vòng hắc-ám mà dẫn đến chỗ hạnh-phước là xứ đượm sữa và mật

(Xuất 3 : 17). Thế mà họ không hiểu, chẳng những oán-trách người mà còn phản-nản đến Chúa nữa. Nhưng Ngài đã yêu-thương giải-cứu, Ngài đã dự-bị cho họ rồi. Nên Ngài phán cùng Môi-se rằng : « Nầy, ta sẽ từ trên trời cao làm mưa bánh xuống cho các người. Dân-sự sẽ đi ra, mỗi ngày nào thâu bánh đủ cho ngày nấy, đừng ta thử dân coi có đi theo luật-lệ của ta hay chẳng ? » (Xuất 16 : 4). Xem đó ta thấy Chúa biết dân-sự của Ngài có cần gì rồi. Nay họ không cần đồ ăn của xứ Ai-cập nữa, mà cần có linh-lương từ trời là ma-na. Vì như con sâu, khi nó đã hóa ra một con bướm-bướm, thì nó không cần đồ ăn của loại sâu nữa, mà nó cần đồ ăn của con bướm-bướm. Vì đời sống của nó đổi, thì sự sinh-hoạt của nó hẳn phải đổi. Kinh-thánh dạy ta rằng : « Anh em được đồng sống lại với Đấng Christ, hãy tìm các sự ở trên trời là nơi Đấng Christ ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Hãy ham mến các sự ở trên trời, đừng ham mến các sự ở dưới đất » (Côl. 3 : 1-2). Đức Chúa Jê-sus phán rằng : « Ta là bánh hằng sống từ trên trời xuống, nếu ai ăn bánh ấy, thì sẽ sống đời đời (Giăng 6 : 51).

Vậy hỡi anh em yêu-dấu ! Anh em có ham-mến các sự ở trên trời không ? Anh em có lấy Đức Chúa Jê-sus làm bánh sự sống cho mình hằng ngày không ? Nếu anh em không hướng về trời và không lấy Chúa Jê-sus làm linh-lương thì sẽ có những sự phản-nản, oán-trách như dân Y-sơ-ra-ên chẳng sai.

II. — Nước-thiên

Đồ ăn lại cần mà uống lại cần hơn. Xem một người có thể tuyệt-thực trên 20 ngày mới chết, nhưng không uống nước trong 48 giờ thì phải chết. Xem Xuất 17 : 1-2, ta thấy hội-chúng của Y-sơ-ra-ên đi từ đồng vắng Sin, đi từng



Gia-quyển ông Mục-sư Lê-Châu

trạm, tùy theo mạng-lệnh của Đức Giê-hô-va đóng trại tại Giê-phi-đim, ở đó chẳng có nước cho dân-sự uống; dân-sự bèn kiếm cơ cãi-lộn cùng Môi-se mà rằng: Hãy cho chúng tôi uống!... Họ muốn ném đá Môi-se nữa, Môi-se kêu cầu Đức Giê-hô-va; Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: « Hãy cầm gậy của ngươi đã đập dưới sông..... Này ta sẽ đứng đằng trước ngươi, ở trên hòn đá tại Hô-rếp kia, ngươi hãy đập hòn đá thì nước từ đó chảy ra, dân-sự sẽ uống lấy... » (câu 5, 6). Xem thế thì biết dân-sự cần gì bây giờ? — Nước.

Mười mấy năm về trước ký-giã có vào nằm tại bệnh-viện Hôi-an. Tại đó có một cái máy lấy nước lên chứa trên một cái bể cao để lấy nước dùng cho cả bệnh-viện. Thỉnh-thoảng cái máy bị hư không lấy nước được; thì từ ông quản-đốc cho đến nhân-viên cùng tất cả bệnh-nhơn đều xôn-xao vì không có nước dùng để uống và tắm-giặt, ai nấy đều rit-rám, bần-thiểu khó chịu. Đó, có thể ví với « đời sống mới » của chúng ta bị tắt mạch nước thiêng thì cũng gây nên tình-trạng khốn-đốn như thế. Hội-thánh của Đức Chúa Trời nếu thiếu nước thì cũng không bình-an. Điều-kiện muốn được nước phải thế nào? — Đập hòn đá. Đó là hình-bóng về Đấng Christ. Đấng Christ đã chết và sống lại thì Đức Thánh-Linh đổ xuống. Nước chỉ về Thánh-Linh. Thánh Phao-lô nói: « Hỡi anh em, tôi chẳng muốn cho anh em không biết tổ-phụ chúng ta đều đã ở dưới đám mây, đi ngang qua biển, chịu

Môi-se làm phép Báp-têm trong đám mây và dưới biển, ăn một thứ ăn thiêng-liêng, và uống một thứ uống thiêng-liêng; vì họ uống nơi một hòn đá thiêng-liêng theo mình, và đá ấy tức là Đấng Christ » (I Cô 10 : 1-4). Chúng ta muốn có nước của Đức Thánh-Linh và đầy-dẫy thì phải đóng đinh người cũ. Đó là một bi-quyết để được nước sống. Hỡi anh em yêu - dấu ! đời sống thuộc - linh của chúng ta không được mạch nước sống từ Chúa, thì chúng ta sẽ khao-khát mãi. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: « Phàm ai uống nước này sẽ khát mãi. Nước của ta cho sẽ dẫn đến sự sống đời đời ». Xưa Tào-Tháo dẫn quân đi đánh giặc gặp lúc hết nước, ông bèn khích-lệ quân-sĩ rằng: « Hãy đi rón một chút nữa sẽ có một cái rừng mờ, chúng ta hái ăn thì hết khát ». Nghe nói đến mơ ai nấy đều nhều nước miếng, đi một lúc chẳng thấy mơ đâu. Cả mọi người đều thất-vọng. Sự ham muốn về thế-gian và vui thỏa của vật-dục chẳng khác gì quả mơ của Tào-Tháo. Chúng ta muốn được thỏa-mãn thật phải có nước của Thánh-Linh (Giăng 7 : 38, 39 Ê-xê-chi-ên 47 :).

III. — Đánh trận

Sau khi đã ăn và uống rồi thì điều cần thứ ba của người thuộc-linh là sự « chiến-đấu ». Xuất 17 : 8, 9 có chép tại Giê-phi-đim dân A-ma-léc đến khiêu-chiến cùng dân Y-sơ-ra-ên. Môi-se bảo Giô-suê hãy chọn lấy tráng-sĩ để chiến-đấu cùng dân A-ma-léc. Xem câu 10-13 thì thấy dân Y-sơ-ra-ên kịch-chiến cùng dân A-ma-léc. Kết-quả là thắng trận. Điều này có sự dạy-dỗ cho cuộc linh-chiến của chúng ta nhiều. Vì họ :

- 1) Tuân theo mạng-lệnh của Chúa,
- 2) Theo sự chỉ-huy của Môi-se,
- 3) Biết chọn những tráng-sĩ,
- 4) Đứng trên đầu nòng,
- 5) A-rôn và Hu-rơ đỡ tay Môi-se,
- 6) Dùng gươm đánh bại A-ma-léc.

Ngày nay chúng ta vì Hội-thánh của Đức Chúa Trời và bản thân mà chiến-đấu với các thù-nghịch trên thiên-trình của mình, cứ theo chiến-lược của dân

(Xin coi tiếp trang 9)

HỘI-NGHỊ TIN-LÀNH ĐÔNG-NAM-Á

LẦN THỨ HAI

Họp tại Sài-gòn từ ngày 15 đến 22 d.l. năm 1958

VỪA rút ra khỏi rừng sau một cuộc hành-trình thăm-viếng tin-đồ và Truyền-giáo giữa đồng-bào Thượng thì ngày 2-1-58 tôi nhận được thư phải đại-diện cho Đoàn Truyền-giáo xuống nhóm Hội-nghị Tin-lành Đông-Nam Á-Châu lần thứ II họp ở Vĩnh-long từ 15-22/1/58. Tôi lật-đặt chuẩn-bị để lên đường. Nhưng khi đến Sài-gòn mới biết là địa-điểm nhóm-họp phải thay đổi. Hội-nghị nhóm ở Sài-gòn thay cho ở Vĩnh-long. Ngày 13, 14-1-58 các Phái-đoàn lần-lượt đến. Ban Trị-sự Tổng liên-hội của Hội-thánh Tin-lành Việt-Nam và một số tôi-tớ con-cái Chúa ở Sài-gòn cũng lần-cận đã đến phi-trường Tân-sơn-Nhứt niềm-nở tiếp đón các Phái-Đoàn. Cụ Hội-trưởng Mục-sư Lê-văn-Thái cũng như danh Hội-thánh Tin-lành Việt-nam hoan-nghênh Mục-sư L. L. King, Đồng-ly văn-phòng Hải-ngoại-vụ và Tổng thư-ký viễn-đông, Mục-sư R. M. Chrisman từ Nữu-Uớc đến dự Hội-nghị. Một thiếu-nữ Việt-Nam đã trao tặng hai ông hai bó hoa.

Theo chương-trình ấn-định thì buổi sáng giờ nhóm-họp từ 8g30 đến 11g30 và chiều từ 2g30 đến 5g30 đều nhóm ở Nhà-thờ Tin-lành Pháp đại-lộ Thống-nhứt, còn buổi tối thì từ 7g30 nhóm ở Nhà-thờ Tin-lành Việt-nam tại đại-lộ Trần-hưng-Đạo. Các Mục-sư đại-biểu có phận-sự chủ-tọa buổi họp sáng và chiều là các ông : R. M. Chrisman, E. F. Eicher, Sumrit Leampetcharat, B. A. Kulkani, J.W. Whipple, J. Aragon, W. C. Newbern, F. de Jesus, R. P. Chavan, Dulaca, Morris, Ziemer, Landis, Eicher. Các giờ kê-cứu Kinh-thánh và cầu-nguyện có các Mục-sư đại-biểu sau đây hầu việc Chúa : H. M. Taylor, J. A. Dulaca, Philip Loh, N. R. Ziemer, Ông - văn - Huyền, Dimaano. Thuyết-trình-viên thì có các đại-biểu như sau : Trần-xuân-Hỷ, R. P. Chavan, J. Yau, Aragon, Chom Phoopharot, Saly Khounthapanya, K. E. Troutman, H. Ray-singh, Ha Sol, Potu, Phạm-xuân-Tin, S.

Ooe, E. H. Mickelson, O Chan, Ông-văn-Huyền, bà Jeffrey, Lê-văn-Thái, Mustakim, F. D. Jesus, H. G. Boese.

Các buổi giảng-dạy buổi tối có các Mục-sư đại-biểu sau đây rao-truyền lời Chúa : J. Dulaca, J. H. Revelle, R. P. Chavan, W. C. Newbern, R. Lewis, Balla, L. L. King qua sự thông-dịch của Giáo-sĩ P. Carlson và ông Lê-văn-Viên.

Ngoài ra Mục-sư King và Chrisman cũng có giảng đặc-biệt cho Hội-nghị mấy bài dưới đề-tài là Hội-thánh Bản-xứ. Người Truyền-đạo, sự tương-quan Hội truyền-giáo với Hội-thánh Bản-xứ. Riêng về buổi sáng Chúa-nhứt 19-1-58 thì Cụ Hội-trưởng Mục-sư Lê-văn-Thái rao-truyền sứ-mạng Chúa cho Hội-nghị tại Nhà-thờ Tin-lành Việt-Nam ở Đại-lộ Trần-hưng-Đạo qua sự thông-dịch của Giáo-sĩ P. Carlson.

Hội-nghị khai-mạc cách rất được ơn Chúa, dưới một bầu không-khí trang-nghiêm dưới quyền chủ-tọa của Mục-sư Chrisman. Hiện-diện có 44 đại-biểu của 11 quốc-gia là Mỹ, Việt-Nam, Trung-hoa tự-do, Cao-miên, Ấn-độ, Nam-dương quần-đảo, Nhứt-bản, Tân ghi-nê, Phi-luật-tân, Thái-lan và Lào. Một số tôi-tớ và con-cái Chúa giữa Hội-thánh Việt-Nam ở Sài-gòn và lân-cận có đến dự-thính. Cũng có đại-diện Chánh-phủ cùng một số phái-viên báo-chí và nhiếp-ảnh-viên tại thủ-đô đến dự nữa.

Sau một vài bài Thánh-Ca ngợi-khen Chúa, Cụ Mục-sư Hội-trưởng Lê-văn-Thái chào mừng, hoan-nghênh Hội-nghị, và dùng Lời Chúa ở Ê-phê-sô 3 : 1-7 khích-lệ các đại-biểu qua sự thông-dịch của Giáo-sĩ P. Carlson. Mục-sư L. L. King cũng nồng-hậu chào mừng Hội-nghị. Kế đó, sau khi Cụ Hội-trưởng Lê-văn-Thái đọc bức thư của Ngô Tổng-thống cho hay Người không thể đến dự buổi khai-mạc Hội-nghị được thì có sự giới-thiệu các Phái-đoàn. Các Phái-đoàn lần-

lượt bước lên và sau khi được Trưởng phái-đoàn mở đường thì mỗi đại-biểu bắt đầu làm chứng. Một số đại-biểu các Phái-đoàn nói rất đông-dài. Riêng về Phái-đoàn Việt-Nam sau lời mở đảng của Cụ Hội-trưởng Lê-văn-Thái : « Hội-nghị Tin-lành Đông-Nam Á-Châu lần thứ hai nhóm ở Việt-nam tại Sài-gòn. Như vậy Phái-đoàn Việt-Nam phải nói nhiều, cần nói nhiều để các đại-biểu được rõ. Nhưng chúng tôi muốn đại-biểu các Phái-đoàn xem thấy và sẽ hiểu biết nên đại-biểu Phái-đoàn Việt-nam sẽ nói rất vắn-tắt ». Thế rồi đại-biểu Phái-đoàn Việt-Nam lần-lượt tự giới-thiệu rất vắn-tắt nhưng không thiếu-xót ý-từ. Bởi vậy chủ-tọa Hội-nghị đã phải khen rằng Phái-đoàn Việt-Nam đã giựt giải nhứt về sự làm chứng vắn-tắt, đầy-đủ ý-nghĩa và lợi thi-giờ cho Hội-nghị. Sau cuộc giới-thiệu Mục-sư King giảng lời Chúa dưới đề-tài là Hội-thánh bản-xứ. Ông lưu-ý Hội-nghị về Hội-thánh từ trời, Hội-thánh sống, Hội-thánh tự-dưỡng tự-trị và tự mở-mang. Hội-thánh Chúa không hề bị tiêu-diệt. Vậy tôi-tớ và con-cái Chúa phải mạnh-dạn thờ-phượng và phục-vụ Chúa, làm đầy-đủ phận-sự. Như tôi đã nói là vì một số đại-biểu đã làm chứng lâu nên sau khi ông L. King giảng thì hết giờ và giờ thuyết trình buổi sáng ấy phải hoãn lại buổi chiều.

Trong bài này tôi không thể tường-thuật lại tất cả các buổi thuyết-trình được. Tôi không dám hứa chắc nhưng nhờ ơn Chúa và nếu đẹp lòng Ngài, tôi sẽ trích dịch những bản thuyết-trình của các đại-biểu rồi lần-lượt đăng trên Thánh-Kinh Báo, Tạp-chí Truyền-giáo hoặc Hùng-đông. Hôm nay tôi chỉ nói qua mấy buổi thuyết-trình của Phái-đoàn Việt-nam.

Chiều 15-1-58 Cụ Mục-sư Trần-xuân-Hỷ thuyết-trình chung về công-việc Chúa ở nước Việt-Nam ta. Cụ nói đến 6 giai-đoạn như sau :

1) Trong thời-kỳ này Hội-thánh ở Bắc gặp sự thiếu-thốn tài-chánh nên năm 1944 Chúa có dùng Cụ Hội-trưởng Lê-văn-Thái giảng cho Hội-đồng Cần-thơ và cơn phẫn-hung xảy đến. Các con-cái Chúa đã hết lòng ủng-hộ việc giảng-đạo ở Bắc.

2) Trong giai-đoạn Nhật chiếm-đóng ở Việt-Nam, các Giáo-sĩ bị bắt và giam ở Mỹ-tho dầu vậy công-việc Hội-thánh nhà vẫn được tiến-bộ. Tín-đồ sốt-sắng thờ-phượng Chúa và dâng tiền-tài lo việc nhà Chúa.

3) Sau cuộc chiến-tranh thứ II kết-liệu các Giáo-sĩ được tha về nước, chỉ một Giáo-sĩ đại-diện ở lại, nhưng có nhiều sự hiểu lầm giữa Hội-thánh nhà với Hội Truyền-giáo.

4) Vì chiến-tranh tín-đồ bị phá-sản. Trong cơn loạn-lạc tín-đồ gặp nhiều sự thử-thách.

5) Trong giai-đoạn này Hội Truyền-giáo bớt phụ-cấp nhưng không còn có sự hiểu lầm thắc-mắc nữa.

6) Giai-đoạn này là giai-đoạn Hội-thánh nhà được tự-do truyền giảng Tin-lành. Hội-thánh có dịp giảng Tin-lành khắp nơi hơn những năm 1945, 1946. Các Ban Lưu-hành chứng-đạo, các vị Mục-sư, Truyền-đạo và tín-đồ nỗ-lực truyền-đạo, nhiều linh-hồn được cứu, nhiều Nhà-thờ được xây-cất và nhiều Chi-hội được thành-lập. Hiện một số đồng con-cái Chúa dâng phần mười, có người chẳng những dâng phần mười mà đã bắt đầu dâng 5 phần mười nữa. Sau khi Cụ Hỷ thuyết-trình thì Cụ Thái bước lên để trả lời những câu chất-vấn của các Phái-đoàn về sự tổ-chức Hội-thánh Tin-lành Việt-Nam, sự tương-quan Hội-thánh Tin-lành Việt-Nam với Hội Truyền-giáo, sự tự-trị tự-dưỡng và sự bành-trướng của Hội-thánh Tin-lành Việt-Nam.

Cụ Thái đã trả lời cho các Phái-đoàn cách rõ-ràng, chín-chắn cho nên trong giờ giải-khát ông L. L. King đã đến nói với tôi rằng : « Ông Thái đã giải-đáp cách đúng-đắn và chi-lý nên tôi rất hài lòng ».

Sáng ngày 20-1-1958 Mục-sư Phạm-xuân-Tin thuyết-trình về công-việc truyền-giáo ở Cao-nguyên Việt-nam. Ông tổ cho Hội-nghị hay rằng Truyền-giáo Việt-Nam được sai đến Cao-nguyên gieo-rắc Tin-lành từ năm 1931 nhưng mãi đến 1942 Đoàn Truyền-giáo Tin-lành Việt-nam mới thành-lập. Và hiện Đoàn có 15 gia-quyển cùng một thanh-niên truyền-giáo đang phục-vụ Chúa

trong 14 khu-vực giữa 29 chi-phái nói tiếng khác nhau. Các Truyền-giáo Việt-nam học tiếng chi-phái, đặt chữ, dịch Kinh-thánh, Truyền-giáo, dạy trong Trường Kinh-thánh, Thánh-Kinh tiểu-học-đường, giảng ở các trại định-cư và trên đài phát-thanh Đà-lạt. Đoàn cũng xuất-bản một Tạp-chí cùng nhiều thư sách khác để gieo-rắc tinh-thần truyền-giáo và cổ-võ việc truyền-giáo giữa Hội-thánh Việt-nam. Sau khi ông nói đến 9 quan-điểm của Đoàn và Hội-thánh nhà đối với việc truyền-giáo thì ông đề-nghị xin Hội-nghị Tin-lành Đông-Nam Á-châu nên thảo điều-lệ chung cho các Hội-thánh Tin-lành Đông-Nam-Á để tổ-chức Hội-thánh nhứt-trí, tổ-chức một ủy-ban Truyền-giáo giữa Hội-thánh Tin-lành Đông-Nam-Á để có ngân-quỹ sai Truyền-giáo người Đông-Nam-Á giảng-đạo cho người Đông-Nam-Á, cũng xuất-bản một tờ báo để liên-lạc giữa các Hội-thánh Tin-lành Đông-Nam-Á nữa. Ông Tin cũng dùng hình để giải-thích hệ-thống tổ-chức của Hội-thánh Tin-lành Việt-Nam và sự tương-quan của Hội-thánh Tin-lành Việt-Nam với Hội-thánh Thượng-du. Sau khi ông thuyết-trình các Phái-đoàn lần-lượt chán-vấn. Câu hỏi nào tương-quan đến Đoàn thì ông giải-đáp, nhưng câu hỏi nào tương-quan đến Đoàn Tuyên-Uy hay Cò-nhi-viện thì Cụ Hội-trưởng Lê-văn-Thái giải-đáp vậy. Sau khi ông thuyết-trình, Mục-sư L.L. King đứng dậy ngỏ lời tán-thành đề-nghị của ông Tin. Và trong giờ chụp hình ông Mục-sư Chrisman ngỏ lời thích-thủ bài thuyết-trình và những đề-nghị trên vì có một chương-trình truyền-giáo mạnh-mẽ hơn.

Sáng ngày 21/1/58 Cụ Ông-văn-Huyền thuyết-trình về đề-tài « Giáo-sĩ, một vấn-đề của Hội-thánh bản-xứ ». Cụ nói rất nhẹ-nhàng, bóng-bẩy và hài-hước rất nhã khiến Hội-nghị rất vui-vẻ chú-ý. Cụ cũng dùng 5 điểm để nhấn mạnh vào đề-tài. Sau buổi thuyết-trình, Ông Mục-sư Louis King niềm-nở tỏ với Cụ rằng : « Ông và các Giáo-sĩ được phấn-chấn khi nghe Cụ thuyết-trình. Chỉ tiếc không đủ cả Giáo-sĩ ở Việt-nam để dự-thỉnh bài ấy ».

Chiều ngày 21/1/58 thì hai Cụ D. I. Jeffrey thuyết-trình về sự phiên-dịch Lời Đức Chúa Trời và công-cuộc xuất-bản sách-vở báo-chí của Hội-thánh Chúa ở nước Việt-nam. Hai Cụ nói đến kết-quả khả-quan của công-việc phân-phát các sách Đạo và Báo-chí Tin-lành giữa Hội-thánh và người ngoại. Sau khi thuyết-trình xong các đại-biểu cũng có chất-vấn vài điều về Thánh-Kinh Báo là cơ-quan của Hội-thánh Tin-lành Việt-nam và về việc sáng-tác các sách báo ấy.

Chiều ngày 22/1/58 sau khi hai ông Mục-sư King và Chavan thuyết-trình về ngân-quỹ hưu-trí của Hội-thánh Cơ-đốc Giáo-sĩ liên-hiệp ở Mỹ và ở Ấn-độ xong, thì Cụ Hội-trưởng Lê-văn-Thái thuyết-trình về ngân-quỹ hưu-trí ở Hội-thánh Việt-nam. Cụ giải-bày cách rành-mạch việc thành-lập ngân-quỹ này và những nỗi khó-khăn ngân-quỹ này vấp phải. Nhờ lời thuyết-trình của qui-tôi-tờ Chúa mà các đại-biểu được ích-lợi lớn trong việc tìm hiểu về việc thành-lập ngân-quỹ hưu-trí. Chiều ấy Cụ Hội-trưởng Mục-sư Lê-văn-Thái cũng chủ-tọa Lễ tiệc-thánh đầy ơn Chúa.

Chắc hẳn có nhiều người muốn biết mục-đích và kết-quả của Hội-nghị này. Hội-nghị này là Hội-nghị Tư-vấn (Consultative conference) thôi. Vậy mục-đích Hội-nghị này là để cho các đại-biểu các Hội-thánh có dịp thông-công với nhau, trao đổi từng-trải và học hỏi nhau rồi giúp nhau trong việc gây-đựng Nhà Chúa. Mỗi đại-biểu có quyền thuyết-trình và chất-vấn nhưng không phải là tranh-luận cãi-vã gì. Ông Mục-sư Louis King cũng có nói đến kết-quả của Hội-nghị thứ nhứt nhóm ở Bangkok (Thái-Lan) là đã đưa một số Hội-thánh đến nền tự-trí và tự-dưỡng. Và trong số những Hội-thánh ấy thì Hội-thánh Tin-lành Việt-nam đứng nhứt.

Bên lề Hội-nghị, cũng có mấy bữa tiệc thân-ái. Một bữa tiệc trà đã được thết-đãi tại trụ-sở Truyền-giáo ở 329 Đường Võ-tánh vào tối ngày 15. Tất cả đại-biểu của các Phái-đoàn và các vị Mục-sư Truyền-đạo Việt-Nam ở Sài-gòn và lân-cận đều có mặt tại bữa tiệc ấy. Cụ Mục-sư Hội-trưởng Lê-văn-Thái đã

nhân-danh Hội-thánh Tin-lành Việt-nam chào mừng Hội-nghị tối hôm ấy. Trước khi vào tiệc Cụ mời các đại-biểu xem chiếc bánh có họa-đồ nước Việt-nam

Một bữa tiệc hoàn-toàn Việt-Nam được thết-dãi tại trụ-sở Nam-hạt vào tối 21. Cụ Mục-sư Phó Hội-trưởng Trần-thự-Quang thay mặt Hội-thánh Tin-lành Việt-nam tại Sài-gòn chào mừng hoan-nghênh và mời Hội-nghị dùng bữa thân-ái. Sau bữa tiệc cụ Hội-trưởng Lê-văn-Thái thay mặt Hội-thánh trao tặng mỗi đại-biểu một tấm hình sơn-mài và cũng gửi tặng ông Hội-trưởng H. L. Turner một tấm nhờ ông Louis King chuyển-đệ.

Chiều Chúa-nhật 19-1-1958 các Phái-đoàn cũng có dịp đi thăm-viếng các Hội-thánh Nguyễn-tri-Phương, Trương-minh-Giảng, Gia-định và Chợ-lớn.

Tối ngày 22-1-1958 là buổi bế-mạc Hội-nghị. Đại đa-số các đại-biểu đều mặc quốc-phục ngồi trên sập tòa-giảng đối-diện với thỉnh-giả. Sau những bài Thánh-Ca tiếng Việt-nam, Nam-dương Nhựt-bản thì Mục-sư Louis King giảng

Lời Chúa qua sự thông-dịch của Giáo-sĩ P. Carlson. Kế đó Mục-sư R.M. Chrisman trân-trọng tri-ân Tổng-thống Ngô-đình-Diệm và chánh-phủ Người Lãnh-đạo đã giúp-đỡ cấp giấy thông-hành cho các đại-biểu đến dự Hội-nghị tại Việt-nam cách dễ-dàng. Ông cũng cảm ơn ông Hội-trưởng Lê-văn-Thái và Hội-thánh Việt-nam đầy lòng yêu-thương niềm-nở đón tiếp Hội-nghị. Ông cũng cảm ơn các báo-chí, đài phát-thanh và các sở Thông-tin đã loan-báo tin-tức Hội-nghị trong mấy ngày nhóm tại Thủ-đô. Ông cũng ghi ơn các thông-dịch-viên và các Giáo-sĩ đã phụ-trách trong Hội-nghị như quý ông bà Giáo-sĩ Revelle, Taylor, Houck, Fitzstevens.

Sau khi các đại-biểu tôn-vinh Chúa, mỗi Phái-đoàn đều hòa tấu bằng tiếng nước mình thì Giáo-sĩ Revelle chúc-phước và Hội-nghị bế-mạc. Các đại-biểu bắt tay và trò-chuyện thân-mật hồi lâu trước khi ra về.

— Mục-sư Phạm-xuân-Tín
Đại-biểu của Đoàn Truyền-giáo tại
Hội-nghị Tin-lành Đông-Nam Á-Châu

DANH-SÁCH CÁC ĐẠI-BIỂU HỌP HỘI-NGHỊ TIN-LÀNH ĐÔNG-NAM-Á tại Sài-gòn từ ngày 15 đến 22 tháng 1 năm 1958

Mục-sư L. L. King, Đồng-ly văn-phòng Hải-ngoại-vụ của Hội Truyền-giáo Cơ-đốc Phước-Âm liên-hiệp tại Nữ-Ước, Mỹ.

Mục-sư R. M. Chrisman, Tổng Thư-ký của Hội Truyền-giáo Cơ-đốc Phước-Âm liên-hiệp Mỹ-quốc tại Viễn-đông.

Cao-miên

Mục-sư Neak Hom.
Mục-sư Ouch Chan.
Mục-sư Giáo-sĩ H. M. Taylor.

Ấn-độ

Mục-sư Hiralal Raysingh thuộc hạt Gujarat.

Mục-sư Benjamin Balla Christian.

Mục-sư Giáo-sĩ P. L. Morris.

Mục-sư R. P. Chavan thuộc hạt Marathi.

Mục-sư B. A. Kulkarni.

Mục-sư Giáo-sĩ E. F. Eicher.

Hồng-kông

Mục-sư Joseph Yau.
Mục-sư Philip Loh.
Mục-sư Giáo-sĩ W. C. Newbern.

Nam-dương Quần-đảo

Mục-sư P. N. Potu.
Mục-sư J. Kantohe.
Mục-sư Mattiasabai.
Mục-sư Nusa Tenggara.
Mục-sư J. Mustakim.
Mục-sư Giáo-sĩ Rodger Lewis.

Nhựt-bản

Mục-sư Suteichi Ooe.
Mục-sư Eichichi Fujika
Mục-sư Giáo-sĩ R.N. Stumpf.

Tân Ghi-nê

Mục-sư Giáo-sĩ Truotman Vung Wis-sel Lakes.

Mục-sư Giáo-sĩ E.H. Mickelson Vung Baliem Valley.

Phi-luật-tân

Mục-sư Plorentino De Jesus.
Mục-sư Julio Aragon.
Mục-sư J. A. Dulaca.
Mục-sư Gervasio Dimaano.
Mục-sư Giáo-sĩ R. M. Landis.

Thái-lan

Mục-sư Sumrit Leampetcharat.
Mục-sư Chom Phoopharot.
Mục-sư H. G. Boese.

Việt-Nam

Mục-sư Lê-văn-Thái.

Mục-sư Trần-xuân-Hỉ.
Mục-sư Ông-văn-Huyền.
Mục-sư Truyền-giáo Phạm-xuân-Tín.
Mục-sư Giáo-sĩ J. H. Revelle.

Thượng-du Việt-nam

Mục-sư Ha Sol.
Mục-sư Nie Hrah Hăm.
Mục-sư Giáo-sĩ N. R. Ziemer.

Lào

Mục-sư Saly Khounthapanya.
Mục-sư Vang Yee.
Mục-sư Giáo-sĩ J. W. Whipple.

ĐỜI SỐNG CỦA TÍN-ĐỒ ĐẮNG CHRIST CẦN GÌ?

(Tiếp theo trang 4)

Y-sơ-ra-ên thì sẽ đắc-thắng. Ê-phê-sô 6: 10-13 và Thánh-Ca 314 cũng giúp cho chúng ta về cuộc linh-chiến này nhiều. Hỡi anh em về đời thuộc - linh của chúng ta cũng như thuộc-thể cần có 8 chữ này: « **Sanh tồn cạnh-tranh** » và « **Ưu thắng liệt bại** ». Chúng ta muốn sống còn thì phải chiến-đấu, nếu không chiến-đấu thì phải chết. Ta nhờ sức Chúa chiến-đấu thì sẽ ca khúc khải-hoàn trong nước Chúa

Kết-luận.

Ta thấy mục-đích của Đức Chúa Trời giải-cứ dân Y-sơ-ra-ên khỏi xứ Ê-díp-tô để thoát một đời nô-lệ và đến chốn phước-địa. Cuộc hành-trình 40 năm trong đồng vắng Ngài lo cho họ nào đồ ăn, nước uống và giúp họ chiến-đấu với thù-nghịch của họ, cốt để dạy-dỗ và tập luyện cho họ để họ xứng-đáng làm một dân Thánh và hưởng phước đời đời. Thật là:

Ê-díp-tô kia nô-lệ khỏi,
Ca-na-an nọ tự-do đời.

Cũng một lẽ ấy, chúng ta là tín-đồ Đấng Christ đối với thế-gian này chẳng khác dân Y-sơ-ra-ên trải qua đồng vắng. Nền cũng cần có bánh Ma-na từ trời là Chúa Jêsus để nuôi sống đời thuộc-linh của ta và nhờ nước sống của Thánh-Linh để cho hồn ta đượm-nhuần, tươi mới. Lại nhờ Chúa để chiến-thắng ma-quỉ, thế-gian và xác-thịt, sống một đời đắc-thắng. Thánh Phi-e-rơ khuyên rằng: « Hỡi kẻ yêu-đấu! Anh em như lữ-khách, kiều-dân, tôi nài-khuyên hãy kiêng-cữ tư-dục của xác-thịt, là điều tranh - chiến với linh - hồn ». Và lời Thánh Phao-lô tự chứng rằng: « Nhưng tôi cứ làm một điều: quên lửng sự ở đằng sau, mà bươn theo sự ở đằng trước, tôi nhắm mục-đích mà chạy, để giựt giải về sự kêu-gọi trên trời của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jêsus-Christ » (Phi-líp 3: 14).

— Mục-sư Lê-Châu

HÃY MẶC LẤY CẢ KHÍ-GIÁP CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI, ĐỂ ANH EM
CÓ THỂ ĐỨNG NỔ LẠI CÁC QUỈ-KẾ CỦA MA - QUỈ.

TIN-TỨC HỘI-THÁNH

Hội-thánh Sa-đéc

CHÚA NHẬM LỜI CẦU-NGUYỆN

« Hãy kêu-cầu ta, ta sẽ trả lời cho, ta sẽ tỏ cho các ngươi những việc lớn và khó, là những việc các ngươi chưa từng biết ».

Nhà Thờ Sa-đéc đã được xây trên địa-điểm không thuận-tiện, cây cột bị mối mọt ăn hư-hại nhiều. Các tôi-tớ và con-cái Chúa đã cầu-nguyện nhiều năm và cũng đã xin cầu-nguyện trên mặt báo để Chúa cho có đất dựng dời qua châu-thành. Bởi sự khần-đảo của người công-bình nên Chúa có nghe và đã cho phép chúng tôi mua được một lô đất 2.080 thước vuông ở giữa châu-thành, thuận-tiện cho việc rao - giảng Tin-lành. Vì Hội-thánh nghèo mà số tiền mua đất rất lớn, đầu anh em hết lòng hết sức quỳên dâng, nhưng chỉ được 50 ngàn, mà số tiền mua đất thì phải 160 ngàn (chưa tính tiền thuế). Chúng tôi chỉ lấy đức-tin nhờ-cậy quyền-phép Chúa tỏ ra như 5 cái bánh và 2 con cá mà Chúa cho năm ngàn người ăn mà còn thừa, thì sự thiếu này cũng không khó gì cho Chúa. Chúng tôi đã đưa tiền cọc 30 ngàn, lời rao đến cuối tháng Giêng âm-lịch phải trả thêm 70 ngàn nữa, còn lại 60 ngàn, 2 tháng sau trả đủ. Nếu đúng kỳ-hẹn mà không có tiền trả thì phải mất 30 ngàn tiền cọc.

Vậy chúng tôi đang đứng trong tình-trạng nguy-ngập, xin quý ông bà Mục-sư Truyền-đạo và tất cả anh chị em thân-mến trong Đấng Christ nhớ đến Hội-thánh Sa-đéc mà khần-thiết cầu-nguyện, hầu Chúa cho chúng tôi có đủ số tiền để trả đúng kỳ-hẹn, bằng không chúng tôi sẽ bị thiệt-hại nhiều. Đây là một gánh nặng quá sức chúng tôi. Ước-mong lời cầu-nguyện và sự ủng-hộ của

quý ông bà mà gánh nặng này đỡ được đôi phần. Chúng tôi đang trông - đợi lòng từ-thiện của quý ông bà, như người nhà giàu trông giọt nước, vì « một miếng khi đói bằng một gói khi no ».

Chúng tôi không quên lòng tốt của quý ông bà. Cầu-xin Đức Chúa Trời ban cho lòng rộng-rãi của quý ông bà sẽ được no-nê. Thành thật tri-ân.

— Mục-sư Triệu-ngươn-Hên
Hội-thánh Tin-lành Sa-đéc

Hội-thánh Bình-long

LƯỢC-THUẬT ƠN CHÚA

Bình-long xưa là một nơi rừng núi bao-la. Ai đã đặt chân trên con đường Hớn-quân, Lộc-ninh thì biết rõ. Ngày nay Bình-long đã trở nên náo-nhiệt, rộn-rịp hơn bởi hột giống Tin-lành đã mọc lên tại đây.

Ban Truyền-đạo lưu-hành Nam-phần đã bắt đầu hoạt-động mạnh vào năm 1956, kết-quả được 32 linh-hồn trở lại cùng Chúa. Ông Mục-sư Phạm-văn-Thâu đã chọn một miếng đất và cất một nhà tạm để cho anh em có chỗ nhóm lại. Lúc bấy giờ chưa có tôi-tớ Chúa nên ông Nguyễn-Giá đã tận-tụy gây-dựng tinh-thần con-cái Chúa trong một thời-gian. Sau một thời-gian Chúa đã nhậm lời cầu-nguyện của chúng tôi nên ngày 19-8-1957 Chúa có sai thầy Truyền-đạo Đào-thành-Long đến đây hầu việc Chúa, hết thấy con-cái Chúa vui-mừng mà dâng lời tạ ơn Ngài.

Bắt đầu ngày 1-9-1957 Ban chứng-đạo Hội-thánh được thành-lập theo sự chỉ-dẫn của thầy. Chúng tôi hằng-hải ra đi làm chứng mỗi chiều Chúa-nhật. Số tin-đồ càng tăng lên. Đồng-bào càng chú-ý.

Lễ Nô-ên đầu-tiên vừa qua có các đại-diện trong tỉnh đến dự và một số đồng-bào. Họ chăm-chỉ nghe về Tin-lành. Ngoài ra còn có thầy cô Nguyễn-hữu-Tiền và Ban thanh-niên Hội-thánh Bến-cát đến hiệp-tác với chúng tôi trong buổi lễ. Cả buổi lễ đều qui vinh-hiến danh Ngài.

Chúa đã nhậm lời cầu-khẩn thiết-tha của chúng tôi, nên ngày 5-1-1958 Hội-thánh Chúa có cuộc giảng bố-đạo đặc-biệt do ông Trưởng-ban Lưu-hành Mục-sư Phạm-văn-Thâu giảng. Có 9 người chịu lễ Báp-têm, Sau đó có cụ Chủ-nhiệm, Ban Truyền-đạo Lưu-hành Nam-phần, Ban Truyền-đạo Lưu-hành Hoa-kiều và các quý vị Truyền-đạo xa gần đến giảng trong các chợ, các Câu-lạc-bộ, trường học và tận trong các làng. Kết-quả được 24 linh-hồn trở lại cùng Chúa. Tổng số trung-bình mỗi buổi giảng chừng 800 người nghe. Có cả Hoa-kiều và người Thượng. Số sách bán được 162\$ và biểu trên 2 ngàn quyển. Chúng tôi không đủ lời đủ tiếng mà ngợi-khen Chúa. Xin quý cụ, quý ông bà và quý anh chị em ở khắp nơi cùng hiệp với chúng tôi mà ngợi-khen Chúa, cũng bởi lòng yêu-thương nhớ đến chúng tôi mà cầu-nguyện cho. Xin đa-tạ.

Thay mặt Hội-thánh, Ban Trị-sự chúng tôi có lời cảm-ơn Cụ Chủ-nhiệm, Ban Truyền-đạo Lưu-hành Nam-phần, Ban Truyền-đạo Lưu-hành Hoa-kiều và quý vị Mục-sư Truyền-đạo đã giúp chúng tôi mọi phương-diện. Chúng tôi cũng xin quý Hội-thánh Chúa cầu-nguyện cho chúng tôi có đủ tiền để làm nhà Thờ Chúa tốt đẹp tại đây.

— Ban Trị-sự

Hội-thánh Tin-lành Bình-long.

Hội-thánh Nam-vang

ƠN CHÚA ĐÃ BAN CHO HỘI-THÁNH VIỆT-KIỀU TẠI NAM-VANG (CAO-MIÊN)

« Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ lập sự bình-an cho chúng tôi ; vì mọi điều chúng tôi làm, ấy là Ngài làm cho ! . . . Nay chúng tôi chỉ cậy một mình Ngài mà kêu-cầu danh Ngài » (Ê-sai 26 : 12-13).

Một năm qua, ơn Chúa đã ban cho Hội-thánh thật vượt quá năng-lực vốn có, khiến chúng tôi cả thấy đều ngợi-khen Đức Chúa Trời là Đấng đã giúp-đỡ chúng tôi giữa lúc Hội-thánh đang gặp tình-thế khó-khăn.

Anh em tin-đồ cũng như đồng-bào Việt-kiều ở đây phải chịu thất-nghiệp, vì hơn 10 nghề bị cấm không được phép làm. Có một số tin-đồ dự-tính di-cư về Nam. Nền tự-trị Hội-thánh bị lung-lay ít nhiều. Gia-quyển chúng tôi cũng tưởng bị đưa về Nam từ tháng tư năm 1957 vì giấy phép cư-trú tạm đã bị nhà cầm-quyền thu lại.

Nhờ sự cầu-nguyện của Hội-thánh và gia-đình chúng tôi nên lòng chúng tôi được bình-an nhờ đến lời tiên-tri Ê-sai đã chép : « Ngài sẽ lập sự bình-an cho chúng tôi, vì mọi điều chúng tôi làm ấy là Ngài làm cho ! . . . »

Tạ ơn Đức Chúa Trời, Ngài đã nhậm lời cầu-xin thật vượt quá đức-tin của chúng tôi. Chúa đã cảm-động nhà cầm-quyền ở đây đặc-biệt ký giấy cho phép mỗi người trong gia-quyển chúng tôi một căn-cước thiết-thọ mà 6 tháng trước đó ông Hội trưởng Giáo-sĩ Harol Sechrist và tôi tận-tâm giúp sức và đồng-thời vận-động với những người có thể-lực cũng không được. Một nhân-viên cấp giấy cho chúng tôi đã nói : « Trong số người Việt-nam mới lên ông là người thứ nhứt được lãnh giấy này ». Chắc Đức Chúa Trời muốn dạy chúng tôi và Hội-thánh một bài học cầu-nguyện « vì mọi việc chúng tôi làm là Ngài làm cho, nay chúng tôi chỉ cậy một mình Ngài mà kêu-cầu danh Ngài ». Dầu Hội-thánh đang ở trong tình-thế khó-khăn, anh em tin-đồ quyết đứng vững để vươn mình lên nhờ cậy Chúa nên trải qua một năm Chúa có ban ơn nhiều cho Hội-thánh, kết-quả :



Truyền-đạo
Nguyễn-duy-Xuân

1) Về tài-chánh :

Quỹ tự-trị thù được . . .	70.909\$00
Xuất cung lương và chi-phi 56.585\$00	
Còn lại	14.324\$00
Quỹ lạc-quyền bất thường	
thù được	45.376\$00
Xuất làm hàng-rào nghĩa- địa Hội-thánh, làm trần nhà đèn- thờ và trả xong mớ đất xây nhà thờ	43.961\$00
Còn lại	1.415\$00

2) Về tổ-chức :

a) Hội-thánh đã thành-lập được Ban chứng-đạo. Một năm qua kết-quả được 41 linh-hồn ăn-năn tin Chúa; hơn một ngàn người có dịp nghe Tin-lành, song so với số hơn 150.000 Việt-kiều ở đây thì con số ấy còn nhỏ quá.

b) Ban thiếu-nhi : Có 30 em nhóm lại mỗi tuần để nghe cô Truyền-đạo dạy.

c) Ban Thanh-niên : Ngoài ra sự nhóm lại mỗi tuần, mỗi tháng Ban hiệp với B. T. N. Hoa-kiều và B. T. N. Miên để làm chứng và trao đổi nhau ơn-phước Chúa.

d) Ban cầu-nguyện tuần-huần : mỗi tuần cầu-nguyện ở một gia-đình. Tối thứ bảy cầu-nguyện ở đền-thờ.

Lễ Nô-ên qua, Hội-thánh còn có dịp tổ-chức Phục-hưng và Bế-đạo trong 3 ngày đêm từ 24 đến 26-12-57 Chúa có dùng cụ Chủ-nhiệm Trần-xuân-Hỷ và ông T. Đ. T. T. N. Phạm-văn-Thâu đến giảng-dạy Hội-thánh cách linh-động. Nhiều tin-đồ khóc-lóc và ăn-năn. Kết-quả 4 người tin Chúa. Chi-phi tất cả trên 10 ngàn đồng ; nhưng Chúa ban cho đủ cả. A-lê-lu-gia ! Cảm ơn Chúa.

Xin con-cái và tôi-tớ Chúa khắp nơi trong các Hội-thánh nhớ đến gia-quyển chúng tôi mà cầu-nguyện nhiều cho để chúng tôi đủ ơn giữ vững tinh-thần của bầy chiên Ngài trong lúc gặp nhiều khó-khăn và có thể dất đem nhiều đồng-bào Việt-kiều trở lại cùng Chúa trước ngày Chúa chúng ta trở lại rất cảm ơn. A-men.

Nam-vang, ngày 12-1-1958
— T. Đ. Nguyễn-duy-Xuân

Hội-thánh Trung-ái (Bình-định)

Lần đầu-tiên quý ông bà anh chị em được thấy trên mặt T.K.B. đăng tên TRUNG-ÁI, một Hội-thánh mới.

Thật vậy, Hội-thánh Trung-ái vừa được khai-sanh trong Hội-thánh Tin-lành Việt-nam năm 1957 vừa qua.

Sở-dĩ Hội-thánh Trung-ái được có ngày hôm nay là bởi quyền-phép, sự gây-dựng và gìn-giữ của Đức Chúa Trời Ba ngôi. Thật như lời Chúa : « Kể rất nhỏ trong vòng họ sẽ lên một ngàn, còn kể rất hèn-yếu sẽ trở nên một dân mạnh. Ta, Đức Giê-hô-va, sẽ nôn-nả làm điều ấy trong kỳ nó ! » (Ê-sai 60 : 22).

Ban đầu chỉ một người, là ông Nguyễn-Vinh, trong lúc đi làm ăn, ông tin Chúa ở Di-linh năm 1940, rồi về tại Trung-ái này, trải qua thời-gian đầy chông gai, náo gia-đình bất-bớ, xóm làng nhạo-báng, bạn-bè phỉ-nhò và nhất là làn sóng vô-thần xô-xát, song Chúa vẫn gìn-giữ ông, và ông cứ trung-tin với Chúa, sống một đời sống tín-đồ trọn- vẹn, nhờ đó ông dất đem cả gia-đình trở lại thờ-phượng Chúa và cũng bởi đức-tin ông mà Chúa đã tỏ vài phép lạ ở đây (xin hẹn lần khác sẽ thuật các phép lạ ấy).

Mãi đến hòa-bình trở lại trên xứ-sở, Chúa có đại-dụng các đầy-tớ Ngài đến rao giảng Tin-lành và bởi đó Chúa có kêu-gọi thêm một số người thuộc về Chúa, nên hiện nay số tín-đồ trong Hội-thánh gần 100 người. Hơn nữa, vào năm 1957 vừa qua Chúa đã cho xây-cất được một nhà thờ bằng ngói, dài 10 thước, rộng 5 thước trông rất khả-quan. Ha-lê-lu-gia !

Tuy cất xong, song chưa nhóm tại nhà thờ được, vì chưa có ghế, cửa và tòa-giảng. Phần thì cũng chưa có tư-thất đặc-biệt, chúng tôi còn phải ở tạm trong một gia-đình tín-đồ. Công-việc xây-cất đến đây phải tạm ngừng vì con-cái Chúa đã kiệt sức, chỉ chờ-đợi sự tiếp-trợ của Cha từ-ái bằng cách hết lòng khấn-nguyện và nài-xin.

Chúng tôi xin đăng ít dòng đơn-sơ để con-cái Chúa khắp nơi được biết đăng dâng lời ngợi-khen Chúa với chúng tôi, bởi Ngài đã làm việc cả-thể tại đây,

và mong các con-cái Chúa thấy sự thiếu-hụt và dở-dang của Hội-thành Chúa tại đây mà cầu thay cho. Thành-thật cảm-tạ.

Tôi tin rằng : « Đấng đã khởi làm việc lành trong anh em » tại Hội-thành đây « sẽ làm trọn cho đến ngày của Jê-sus-Christ » (Phi-líp 1 : 6).

Chúng tôi đang ao-ước Chúa sớm mở đường để chóng hoàn-thành công-việc kiến-thiết tại đây, hầu có thể dâng nhà thờ này làm vinh-hiến danh Chúa trong năm 1958 này.

Truyền-đạo-sinh
— *Trương-xuân-Diệu*

BAN TUẦN-HOÀN TRUYỀN-ĐẠO TỈNH BÌNH-ĐỊNH

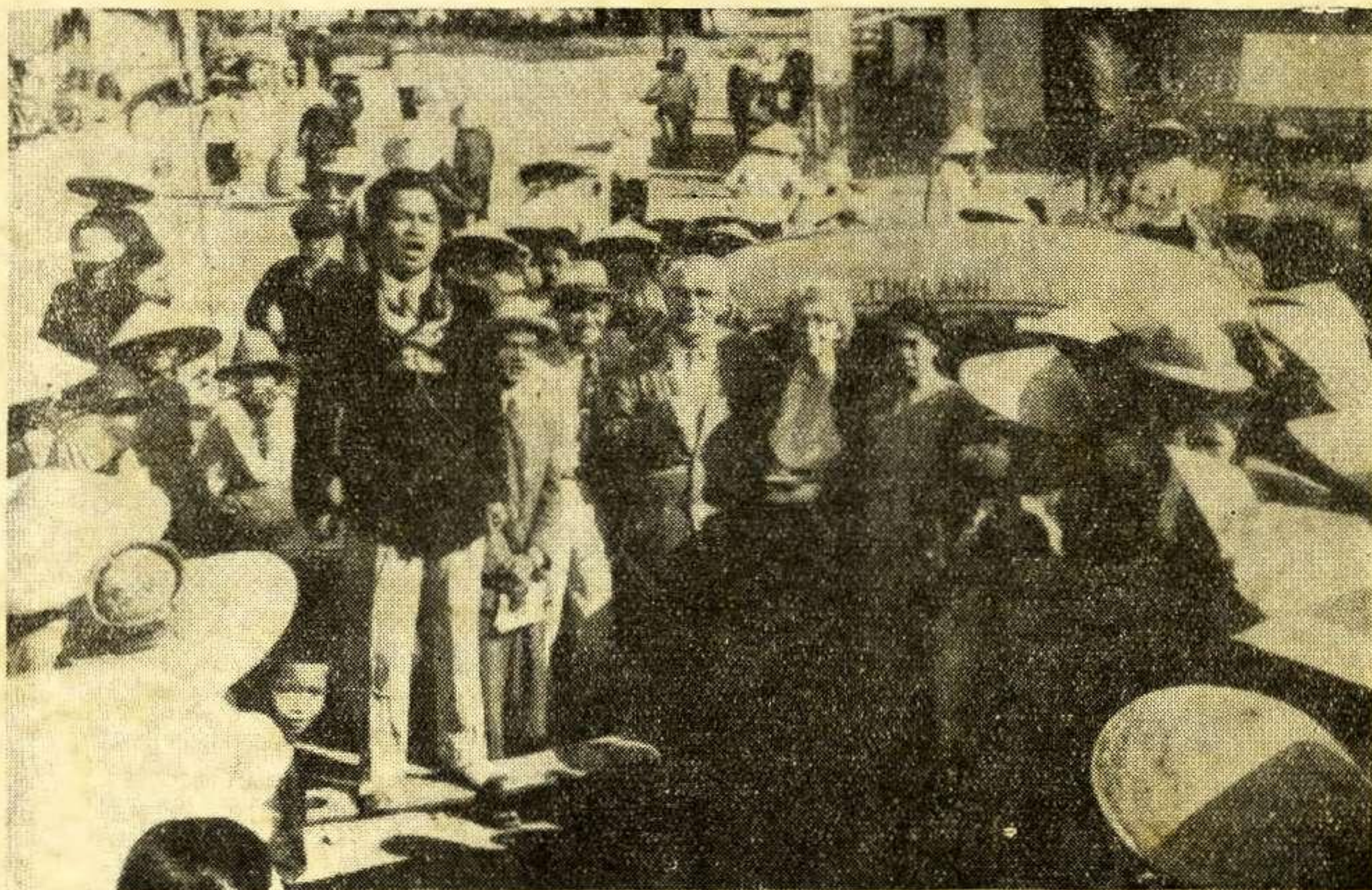
Vì cuộc giảng Tin-lành lần thứ nhất tại Bồng-sơn và Tam-quan của chúng tôi như đã ấn-định trong biên-bản số 1 phải nhường lại cho cuộc thăm-viếng của ông Mục-sư Lloyd Killgore, nên Ban chúng tôi đã dời cuộc giảng lần đầu-tiên này vào cuối tháng giêng 1958.

Chúng tôi đã tổ-chức giảng và làm chứng từng nhà một được 6 lần tại 5 địa-điểm khác nhau là : Chợ Tuy-Phước, chợ Diêu-Trì, quận-ly Tuy-phước (2 lần) chợ Đập-đá và xã Phước-hậu (Phụ-cận Qui-nhơn) Kết-quả như sau :

Số thính-giả chừng 2.500 người
Số người tin Chúa 15 người
Số người ăn-năn : 1 gia-đình
Số sách phát chừng trên 500 quyển.

Chúng tôi ước-ao những lần hoạt-động tới có thể kéo dài hơn vì lòng của đồng-bào rất mộ-đạo và luôn luôn yêu-cầu chúng tôi giảng nhiều hơn. Chúng tôi giải-tan cuộc nhóm với một lòng rất ân-hận vì chưa làm thỏa-mãn được hơn 1 triệu đồng-bào tại tỉnh Bình-định đang cần sự cứu-rỗi. Vậy xin quý Hội Truyền-giáo, Ban Trị-sự Địa-hạt cùng các quý-vị hảo-tâm cầu-nguyện và ủng-hộ hữu-lực chúng tôi hầu Ban chúng tôi có thể có đủ máy-móc, sách-vở, chi-phi và lộ-phi cần-thiết để hoạt-động liên-tục và đem nhiều vinh-hiến về cho Chúa. Chúng tôi thành-thật đa-tạ quý-vị trước.

(Xin coi tiếp trang 23)



Ban tuần-hoàn Truyền-đạo tỉnh Bình-định



Đây, đường lý - tưởng

Tặng những bạn thanh-niên đang
bôn-ba trên đường lý-tưởng . . .

Có những lúc tâm-hồn đầy đau-khổ,
Ngắm cuộc đời cửa sổ bóng cầu.

Vai mang những nỗi ưu-sầu,
Sống trong tang-tóc, bể dâu đọa đày.

Cũng có lúc tâm-hồn đầy ánh sáng,
Tia hào-quang soi rọi suốt tâm-linh.
Đời reo lên muôn vạn khúc thanh-bình,
Mầm hy-vọng vươn mình trong lý-tưởng.

Ta cảm biết đời ta vừa chuyển hướng,
Vượt trần-gian : vui sướng tợ sương-mù.
Hãy vùng lên đập-đổ hết sầu-u,
Kìa đường SỐNG Jêsus đang chờ đợi.

Sóng tràn gian và bão-tố tận xa khơi,
Đang nuốt mất kẻ rơi vào bể tội.
Muôn sanh-linh sống hòa trong đêm tối,
Đương hãi-hùng bối-rối kiếp lê-dân !

Kìa, Jêsus đã đắc-thắng tử-thần,
Nguồn CỨU-RỖI như vàng dương chói-rạng.
Hãy bước lên, cuộc đời đầy ánh sáng,
Đường tương-lai xán-lạn giữa mùa xuân.

Bến yên vui tôi cùng bạn quây-quần,
Nuôi mạch sống vui-mừng trong AN-ĐIÊN.
Và từ đây, trên linh-trình thẳng tiến . . .
Công-nghĩa kia là mào sẽ về ta.

Cửa trời dấy khúc thiên-ca,
Đón mừng bao kẻ vào tòa hiển-vinh
Nơi đây là nẻo an-bình,
Mau mau bước tới nhận tình yêu-thương.

— TÙNG-SƠN



TRƯỜNG KINH THÁNH

MỘT HỌC SINH TRƯỜNG KINH-THÁNH

« Vì ta nói cùng các ngươi rằng, nếu sự công-nghĩa của các ngươi chẳng trội hơn thì các ngươi hẳn không vào nước trời được » (Ma 5 : 20).

HỌC-SINH, nghe đến danh-từ ấy thì người ta nghĩ ngay đến một bọn trẻ tinh-quái hay một bọn thanh-niên kiêu-căng nghịch-ngợm. Tục-ngữ có câu : « Nhất quỷ nhì ma thứ ba học-trò ». Lời ấy tuy như « vớ đũa cả nắm » song cũng không phải là quá đáng. Học-sinh bị người ta liệt vào hàng với quỷ ma, quỷ ma ở đây tiêu-biểu cho một bọn người tinh-nghịch hung-hăng hay phá-phách, trêu-chọc mọi người và kiêu-ngạo v. v. . . . Thật vậy, trải qua thời học-sinh trong các trường Trung, Tiểu-học của đời, tôi cũng từng « ĐƯỢC » hấp thụ cái « Bản-tánh học-sinh » như thế, đến nỗi tôi còn nhớ khi tôi còn là học-sinh trường Khải-định, chúng tôi được người ta tặng cho cái danh - hiệu là bọn « Âm - hồn sống »; mà âm-hồn sống thật, vì không nơi nào trong thành-phố mà chúng tôi không biết, không một chuyện gì xảy ra mà chúng tôi không hay, không một hành-vi « cao-bồi » nào mà chúng tôi không có Nhưng chuyện đã qua rồi tôi không muốn thuật lại dài-dòng, viết bài này chú-ý tôi muốn nêu lên vài điểm của một học-sinh Trường Kinh-Thánh.

Trái với hành-vi nghịch-ngợm của học-sinh thế-gian, học-sinh Trường Kinh-Thánh phải khiêm-nhường từ-tốn như lời Chúa đã dùng miệng Phao-lô khuyên dạy : « Phải ăn-ở cách xứng-đáng với ơn kêu-goi mà anh em đã được gọi, mọi sự phải khiêm-nhường, nhu-mi, kiên-nhẫn lấy tình yêu-thương mà khoan-dung lẫn nhau, chuyên dùng dây hòa-bình mà giữ sự hiệp-một của Thánh-Linh » (Êph. 4 : 2, 3).

Học-sinh Trường Kinh-Thánh phải đối-xử với mọi người một cách khiêm-nhường, nhu-mi; phải kiên-nhẫn trong mọi việc khó, trong mọi nghịch-cảnh, luôn luôn vui-vẻ hy-vọng; cách ăn-ở với nhau trong trường phải có một tình yêu-thương chân-thật, khoan-dung mọi sự, dùng sự hòa-bình làm dây để ràng-buộc nhau trong một thân-thể của Chúa. Ngoài ra học-sinh còn phải biết vâng-lời, trên vâng-lời Chúa, dưới vâng-phục kỷ-luật nhà trường và lời dạy-bảo của các Giáo-sư.

Vui-vẻ trong mọi hoàn-cảnh, siêng-năng trong mọi công-việc, ân-cần trong sự học-hành và cầu-nguyện. Những đức-tánh này không phải ở trên lý-thuyết hay một thực-sự gắng-gượng học-đòi, nhưng bên phải là một bản-tánh của học-sinh do quyền-năng của Thánh-Linh đã đặt vào lòng họ.

Thời-gian học-tập ở Trường Kinh-Thánh cũng là một thời-gian biệt-riêng mình để gần-gũi Chúa, trực-tiếp học-hỏi Chúa, tìm hiểu ý Ngài, nên nhân cơ-hội gần-gũi ấy, học-sinh cũng phải đảm-nhiệm lấy cái bổn-phận cầu-thay cho công-việc Chúa khắp các nơi trong và ngoài nước; cho các tội-tử Chúa; và cho hết thấy những việc cần của con-cái Chúa, gần xa tin đến; đặc-biệt là cầu-thay cho công-việc Truyền-giáo ở miền Thượng-du của Đoàn Truyền-giáo Tin-lành Việt-Nam đang gánh-vác, cũng sốt-sắng dự phần trong việc dâng tiến theo khả-năng Chúa đã ban cho.

Trung-tâm và mục-đích của học-sinh là đem Tin-lành cứu-rỗi của Đức Chúa Jê-sus-Christ để cứu-vớt nhân-loại đang đắm-chìm trong biển tội, nên học-sinh cũng hân-hạnh có một thi-giờ cho mỗi tuần để đi ra làm chứng về Tin-lành của Chúa với tinh-thần yêu-thương và bôn-phận « Trả nợ thương-yêu » như Phao-lô đã nói : « Tôi mắc nợ cả người Hy-lạp lẫn người dã-man, cả người khôn-ngoa lẫn người ngu-dốt » vậy.

Viết đến đây tôi phải dừng bút để ngợi-khen Đức Chúa Trời và Jê-sus-Christ Chúa chúng ta, vì hôm nay tôi sở dĩ có đủ điều-kiện để thành một học-sinh Trường Kinh-Thánh, ấy là nhờ quyền-năng sự chết và sự sống lại của Đức Chúa Jê-sus là một năng-lực siêu-nhiên hành-động bên trong tôi đã, dựng tôi nên mới trong Ngài như lời Chúa đã nói : « Ai ở trong Đấng Christ, thì nấy là người được dựng nên mới, những sự cũ đã qua đi, nầy, mọi sự đều trở nên mới » (II Cô 5 : 17) nên tôi chẳng có chút gì khoe-khoang, song chỉ biết cảm-tạ và ngợi-khen Đức Chúa Trời và đồng nói như Phao-lô rằng : « Tôi làm được mọi sự là nhờ Đấng ban thêm sức cho tôi ».

Một vài điều-kiện đơn-sơ của một học-sinh Trường Kinh-Thánh như tôi đã nói ở trên, thì đây học-sinh cũng nhận được ơn-phước dồi-dào của Đức Chúa Trời đã ban-từ cả phần thuộc-thể lẫn phần thuộc-linh : Về thuộc-thể thì học-sinh được chăm-sóc cách chu-đáo của các vị Đốc-học, Giáo-Sư. Nơi ăn sạch-sẽ, chốn ở gọn-gàng, vấn-đề vệ-sinh được thi-hành triệt-đề. Sân thủ-cầu, nhà thể-dục, phòng sách-báo, hộp cứu-thương, nước máy, đèn điện có đủ tiện-nghỉ cho mỗi học-sinh về nhật-dụng.

Đó là phương-diện thuộc-thể, nhưng thuộc-linh Chúa lại ban cho càng dư-dật hơn, thật tôi không đủ lời để mô-tả rõ được ơn-phước này, tôi xin mượn một hình-bóng của Đa-vít trong Thi-thiên 23 để vi-sánh được phần nào ơn-phước ấy.

Chúng ta hãy hình-dung trong trí :

Dưới cảnh trời Xuân, một đồng cỏ non xanh mướt rộng-rãi bao-la, bên một dòng suối trong-veo xinh-xắn, dưới gốc cây cổ-thụ cảnh là tỏa sum-sê, một bầy

chiên đang ung-dung chơi-nhởi trong sự chẵn-giữ của người chăn hiền-lành ; con thì đang miệt-mải trên những ngọn cỏ xanh-tươi, con thì đang nằm nghỉ-ngơi dưới gốc cây bên người chăn âu-yếm, con thì đang thỏa-thích dưới suối nước trong-veo, con thì bên mô đất hiền-hòa đang ngắm cảnh trời trong gió mát. Đời sống của con chiên còn có gì thỏa-thích hơn. Trường Kinh-Thánh hay nơi đồng-cỏ xanh-tươi của Đa-Vít là nơi mà các học-sinh, chính mình tôi được no-nê thỏa-thích khác gì bầy chiên nọ. Lời của Chúa ngọt-ngào đã bổ lại linh-hồn của học-sinh được tươi-tỉnh, khi giống như những ngum nước suối mát-rươi thấm vào cơ-thể, khi như những ngọn cỏ xanh làm no-nê thỏa-thích cho lòng, khi như bóng mát nghỉ-ngơi, khi dường ngọn gió dịu-dàng thổi qua làm khoan-khoái cả tâm-hồn cùng thân-thể.

Học-sinh Trường Kinh-Thánh là những tân-binh nơi trường huấn-luyện, chẳng những phải học cho có một căn-bản quân-sự vững-vàng là các lễ thần-đạo mà thôi đâu, song đi đôi với nó cũng phải có một thân-thể cường-tráng tức là một hình-vóc thuộc-linh tâm-thước và chí-khi kiên-hùng cùng lòng yêu-thương chân-thành để có thể chuẩn-bị cung-hiến cho chiến-trường nước Thánh.

— Một Học-sinh

Thật « Ngợi-khen Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jê-sus - Christ chúng ta. Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ phước thiêng-liêng ở các nơi trên trời » Ê-phê-sô 1 : 3.

Trải hơn nửa khóa học, Đức Giê-hô-va đã chăn-nuôi chúng tôi cách đầy-dủ về phần linh-thể. Lại cũng cho chúng tôi có dịp góp phần hầu việc Chúa với các tôi-tớ Chúa khắp mọi nơi bằng sự CẦU-NGUYỆN.

Cũng vì đó mà tối thứ bảy ngày 25-1-58, Ban bào-ngoại chúng tôi có tổ-chức buổi nhóm đặc-biệt cầu thay cho công-cuộc truyền-giáo.

Tối hôm ấy trong Lễ-đường trang-nghiêm, chúng tôi đã trang-hoàng đơn-sơ nhưng không kém phần mỹ-thuật. Bước vào Lễ-đường, dưới ánh sáng mát dịu của những ngọn đèn « néon », ai nấy đều phải chú ý đến câu khẩu-hiệu to-tường bằng giấy trắng dán trên tấm phông màu xanh đậm, với những chữ « Những chiên ta đi lạc trên mọi núi và mọi đồi cao ; chẳng ai kiếm, chẳng ai tìm » (Ê-xê-chi-ên 34 : 6).

Đến dự trong buổi lễ này, chúng tôi nhận thấy có sự hiện-diện của ông Đốc-học Mục-sư Ông-văn-Huyền cùng toàn Ban giáo-viên, Ông bà Giáo-sĩ E.F. Irwin, ông bà Mục-sư Phan-văn-Hiệu, bà Chủ-nhiệm Huỳnh-kim-Luyện cùng một số đông con-cái Chúa tại Hội-thánh Đa-năng

Buổi lễ khai-mạc vào lúc 19 giờ 30, do thầy Trưởng-ban Nguyễn-văn-Ân chủ-tọa. Sau bản đạo đàn, hội-chúng đồng đứng tôn-vinh Chúa bản Thánh-Ca số 22 và tiếp theo chủ-tọa cầu-nguyện khai-lễ. Đi sâu vào chương-trình, học-sinh nam ban hợp-ca bản Thánh-Ca số 44. Thư-ký đọc tin-tức của Đoàn Truyền-giáo và ông Giáo-sư Lê-nguyên-Anh cầu-nguyện cho những điều xin cầu-nguyện. Nam ban lại trỗi khúc Thánh-Ca số 282 lời hát đi sâu vào lòng thính-giả khiến họ thêm vui thỏa khi được ăn-núp trong vàng đá Đấng Christ. Tiếp theo ông Đốc-học đứng lên làm chứng về cuộc nhóm Hội-nghị Tin-lành Đông-Nam-Á lần thứ hai tại Sài-gòn. Lời làm chứng của ông thật mạch-lạc rõ-ràng khiến thính-giả nghe cách chăm-chỉ. Trong lời làm chứng ấy ông đã cho chúng tôi biết kết-quả công-việc Chúa tại nước nhà, cũng tỏ ra một hy-vọng trong công-việc Chúa sắp đến và bổn-phận của những kẻ được gọi để chặn bầy thuộc-linh trong hiện-tại.

Chủ-tọa mời ông Mục-sư Đoàn-văn-Miêng giảng đặc-biệt. Sứ-mạng ông dùng ở trong Khải-thị 20 : 11, 12 để giải-bày về một lễ-thật trong các lễ-thật « ĐỊA-NGỤC ». Ông giảng-giải rằng đó là một lễ-thật tối quan-hệ mà ít người chú ý đến, hay nói cách khác đi thì không ai thích suy-nghĩ đến. Do đó đã có sự bê-trẽ, hững-hờ với bổn-phận

Chúa đã ủy-thác, khiến biết bao người đi đến sự hình-phạt đau-khổ đời đời. Thật Chúa đã dùng sứ-mạng cảnh-cáo, thúc-giục mọi người. Chúng tôi chịu sự cảm-động, ăn-năn và hứa-nguyện làm theo lời nghiêm-huấn ấy. Cũng tỏ tinh-thần hầu việc Chúa qua sự dâng tiền. Chủ-tọa mời hai người lãnh tiền dâng. Sau khi cầu-nguyện dâng tiền, chủ-tọa thay mặt học-sinh có lời cảm ơn sự hiện-diện của Ban giáo-viên cùng quý thính-giả. Toàn-thể hội-chúng đứng lên đồng hát tôn-vinh Chúa. Ông Giáo-sư Lê-nguyên-Anh cầu-nguyện chúc phước. Buổi họp bế-mạc.

Buổi nhóm đặc-biệt ấy đã đem lại cho mọi người một niềm vui trong ơn Chúa. Chúng tôi ý-niệm được trách-nhiệm cá-biệt của mình lúc sắp ra đi để hầu việc. Xin quý ông bà thêm sự cầu-nguyện cho chúng tôi, hầu mong với tuổi tín-nhiệm và hiến mình, chúng tôi sẽ đem lại kết-quả xứng-đáng cho tiền-đồ của Hội-thánh. — Tùng-Sơn

TIN-TỨC TRƯỜNG KINH-THÁNH

Góp phần bốn góc

Phương-danh quyền-trợ T.K.T. :

H. T. Hội-an 500đ. H. T. Phong-thủ 1.200đ. Giáo-sĩ Thomas Stebbins 1.500đ. Ô. B. Trương-phan-Hi Đa-năng 500đ. Ô. B. Mục-sư Lê-văn-Hiến Cần-thơ 100đ. Ô. B. Hồ-trọng-Ký Đa-năng 200đ. Ô. B. Nguyễn-xuân-Mỹ Gia-định 400đ. H. T. Đức-phổ và Ô. B. Truyền-đạo Nguyễn-văn-Sỹ 200đ. Máy con-cái Chúa ở Khánh-hội 340đ. H. T. Cần-thơ 370đ. H. T. Nguyễn-tri-Phương : Ô. B. Vũ-Tự 525đ. Bà Nguyễn-văn-Hải 20đ. Ông Nguyễn-gia-Khánh 50đ. Ô. Trương-đức-Cục 50đ. Ông Hoàng-văn-Thước 100đ. Ô. Nguyễn-văn-Khanh 100đ. Bà Bùi-tri-Hiền 200đ. Giáo-sĩ B. R. Houck 1.600đ. Do cụ Tôn-thất-Thùy ở số 31 L. Trần-quốc-Toản Chợ lớn giao : Ô. Vũ-văn-Quyền 50đ. Ông Nguyễn-văn-Bân 100đ. Ông Lê-văn-Phước 50đ. Ông Trần-văn-Lợi 100đ. Ông Ngô-quan-Phúc 100đ. Ô. Tạ-văn-Quý 50đ. và Đại-Ủy Tôn-thất-Phú 500đ. H. T. Huế 1.600đ. Giáo-sĩ Thomas Stebbins 1.500đ. H. T. Kiên-giang 600đ. H. T. Nha-trang (thêm) 450đ. (Tính đến ngày 31 tháng 1 năm 1958). — Ban Giáo-viên

CÔ-NHI-VIÊN TIN-LÀNH



Người có thiện-chí luôn luôn lưu-tâm đến sự thiện-hảo, đến những kẻ khốn-khó, cô-đơn để tìm cách an-ủi giúp-đỡ trong cơn đau thương hoạn-nạn. Nhứt là con-cái Chúa, kẻ « có đồng tâm-chí như Christ-Jésus đã có » đầy bầu máu nóng, không thể làm ngo, nhứt là đối với đoàn trẻ mồ-côi xấu số ; đều tìm cách để « chia cơm xẻ áo » dầu mình có khả-năng nhiều hay ít.

Nghĩa cử ấy sẵn có trong các cụ ông bà, những ân-nhân đã thiết-tha cầu-nguyện và thường dâng tài-chánh để nuôi đoàn trẻ mồ-côi.

Một con-cái yêu-dấu của Chúa ở Hội-thánh Kiên-Giang tên là bà CAI-KÝ cảm-động nhiều về hoàn-cảnh các em cô-nhi khi bà cũng như toàn thể Hội-Đồng Tổng-Liên-Hội tại Vĩnh-Long vào ngày 3-7/11/57 đều cảm-thương rơi lụy, khi nghe hai em cô-nhi song-ca bài « Hai em bé mồ-côi » cùng những lời làm chứng. Bà về nhà khuyến-khích gia-đình, đến Hội-Thánh xin phép ông Chủ-Tọa cũng như Ban Trị-sự trong Hội-thánh Kiên-Giang lạc-quyên một lần đầu, để giúp-đỡ các em cô-nhi, bà hứa sẽ còn liên-tiếp lạc-quyên. Thấy mặt đoàn trẻ chúng tôi thăm tạ thiện-chí bà Cai-Ký cũng như ông Chủ-tọa và toàn thể Ban Trị-sự và Hội-thánh Kiên-giang.

Sau đây chúng tôi xin đăng tải bức thư bà gửi cho ông Giám-đốc.

Kiên-Giang, ngày 20 tháng XII năm 1957
Kính gửi ông Mục-sư Lê-văn-Thời Giám-
đốc Cô-nhi-viện của Hội-thánh
Tin-lành tại Nha-trang

Kính Ông,

Tôi là tin-đồ Hội-thánh (Kiên-Giang) có đi Hội-đồng Tổng-Liên-Hội ở Vĩnh-Long được sự cảm-động về hai em làm chứng, khi về Hội-thánh tôi làm chứng và xin phép ông chủ-tọa và Ban Trị-sự cho tôi mỗi đầu tháng tôi đưa hộp qua xin tiền cho Cô-nhi một lần. Chúng tôi mới khởi-sự một lần được 200\$, vậy Hội-thánh chúng tôi xin dâng cho Chúa, nhờ ông thu-nhận, để bảo-trợ các em phần nào hằng ngày.

Kính chào ông
 Kính thư
 Bà Cai Ký

Tấm gương Ta-bi-Tha trên đây an-ủi các em Cô-nhi và khích-lệ các Hội-thánh nhiều. Tết năm nay nhà trường Bết-lê-hem nghỉ lễ 10 ngày từ (14-24/2/58). Tết Nguyên-Đán các em cô-nhi tha-hồ ăn rau vì viện năm nay trồng vườn rau khá nhiều. Nhưng còn « Bánh-tét thịt heo » chỉ tương-đối. Trong ngày đầu năm « Mậu-Tuất » ngoài ra cuộc nhóm đặc-biệt để thờ-phượng và tạ ơn Chúa còn có tổ-chức cuộc vui giải-trí để đón mừng ngày « Xuân-Thử » và làm phần-khởi tuổi thơ.

Nhơn - dịp năm mới Âm-lịch Ban Giám-đốc chúng tôi xin trân-trọng kính chúc qui-vị Mục-sư Truyền-đạo cùng toàn-thể qui cụ ông bà được Đức Chúa Trời săn-sóc, mắt Ngài hằng đoái xem và ban đủ mọi thứ phước thuộc-linh và thuộc-thể từ đầu năm cho đến cuối, đăng làm vinh-hiến danh Ngài.

— Ban Giám-đốc.

PHƯƠNG - DANH QUYÊN - TRỢ QUỸ CÔ-NHI-VIÊN
 HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM TẠI NHA-TRANG

Hội-thánh Nha-trang

Ông Nguyễn-Bài

200đ.

Ông Nguyễn-Bài

100đ.

Ông Lê-Han

200đ.

Cô-nhi-viện Tin-lành

Lợi-tức quán Cô-nhi 664đ.
Lợi-tức quán Cô-nhi 530đ.

Hội-thánh Khánh-hội

Ông Nguyễn-hậu-Lương 500đ.
Hội-thánh Khánh-hội 500đ.

Hội-thánh Hội-an

Chị Trương-thị-Thảo 200đ.
Ông Giáo-sĩ F Irwin 822đ.

Hội-thánh Đà-lạt

Ông Đặng-đình-Cur 300đ.

Ông M. S. Duy-cách-Lâm 10.000đ.
Ông Phạm-văn-Tạo 1.200đ.

Hội-thánh Gia-định

Ông Nguyễn-xuân-Mỹ 400đ.

Hội-thánh Nguyễn-tri-Phương

Hội-thánh Nguyễn-tri-Phương 400đ.
Ông Hoàng-văn-Thước 400đ.
Ông Vũ-đức-Tự 155đ.

Tính đến ngày 5-2-1958.

Trân-trọng cảm tạ các nhà hảo-tâm.

— Ban Giám-đốc

GIÚP HỌC - PHÍ EM TRẦN - MỸ - IỆ**Tháng 8-57**

Cô Nguyễn-thị-Toàn 100đ.
Ông bà Phạm-văn-Năm 300đ.
Ông Trần-hải-Thanh 100đ.
Ông bà Hoàng-hữu-Phỷ 100đ.

Tháng 10-57

Cô Nguyễn-thị-Toàn 100đ.
Ông bà Phạm-văn-Năm 200đ.
Ông Lê-Trang 100đ.
Ông Hoàng-minh-Ngọc 500đ.
Trân-trọng cảm tạ các nhà hảo-tâm.
— Ban Giáo-viên Trường Bết-lê-Hem.

**ĐOÀN TUYÊN-ÚY TIN-LÀNH VIỆT-NAM TRONG QUÂN-ĐỘI CỘNG-HÒA
VIỆT-NAM ĐÃ ĐƯỢC THÀNH-LẬP**



Thiếu-tá Mục-sư Nguyễn-văn-Tổng Tuyên-ủy Trưởng, Đoàn Tuyên-ủy Tin-lành trong Quân-đội Cộng-hòa Việt-nam

Theo quyết-định của Bộ-trưởng Phụ-tá Quốc-phòng số 2944 QP/NV/LQ/QĐ/6 đề ngày 15-11-57 tôi được tuyền-dụng làm Giám-đốc Nha Tuyên-Ủy Tin-lành với cấp-bực Thiếu-Tá đồng-hóa. Tôi đã trình-diện Đ A I - TƯỚNG TỔNG THAM-MƯU-TRƯỞNG Quân-đội Việt-nam cộ ng - h ò a và nhận việc tại Bộ Tổng Tham-Mưu ngày

1-12-57 theo giấy chứng-nhận số 302 TTM/TMT đề ngày 19-12-57.

Chân-thành kính xin tri-ân ông Chủ-nhiệm và kính chào « TIẾNG TIN-LÀNH VANG TRONG QUÂN-ĐỘI Việt-nam Cộng-hòa ».

— *Thiếu-Tá Nguyễn-văn-Tổng
Tuyên-ủy Trưởng*

Đoàn Tuyên-ủy Tin-lành Việt-nam

Lời tòa-soạn. — Trên đây là một đoạn trong bức thư của ông Mục-sư Nguyễn-văn-Tổng viết tại Sài-gòn ngày 23-1-58 gửi đến yêu-cầu bản báo thông-tin cho toàn-thể con-cái Chúa khắp gần xa được rõ để tạ ơn Chúa và cầu-nguyện nhiều thêm cho Đoàn Tuyên-ủy ấy đem nhiều kết-quả qui-vinh danh Chúa. Bản báo xin thành-thật chào mừng Tuyên-ủy Trưởng Mục-sư Nguyễn-văn-Tổng được ơn Chúa mọi bề.
— T. K B.

GỌI LÒNG BẠN TRẺ

TIẾNG GỌI HUYỀN - DIỆU



Nguyễn-quang-Thuận

Một sáng tinh-sương kia (ngày 15-6-57) màn trời hầy còn phủ mây mờ, tôi thức dậy học bài sáng như thường bữa... Nhưng, buổi bình-minh hôm ấy là buổi bình - minh diệu - kỳ và tươi sáng nhất cho đời sống thuộc - linh của tôi.

Quyển vở đang cầm nơi tay, mắt tôi vẫn liếc nhìn vào những hàng chữ li-ti của bài học về thuốc trong môn Cơ-thể-học (Anatomie) thanh-linh thoảng bên tai tôi một tiếng phản êm - nhẹ của Thánh - Linh : « Thà đừng khấn - hứa, hơn là khấn-hứa mà lại không trả » (Truyền-đạo 5 : 5). Tiếng gọi ấy lúc đầu nhỏ-nhẹ như tiếng gió thoảng trong không-gian, nhưng càng lúc càng mạnh dần tựa-hồ như tiếng sóng ồ-ạt của biển cả mênh-mông (theo cảm-xúc của trạng-thái tâm-hồn tôi lúc bấy giờ). Tôi cố xua-đuổi lời phản diệu-kỳ ấy nhưng không thể được vì nó đã thấm vào tâm-linh của tôi, như một lưỡi gươm sắc-bén xuyên thấu quả tim non đang nằm trong lồng ngực để bán tung những dòng máu đầy sinh-lực ra tận ngoài cơ-thể. Phải, tôi đau-dồn vô-cùng vì tiếng phản ấy đã đánh trúng nhược-điểm trong đời sống thuộc-linh của tôi.

Vốn xuất-thân trong gia-đình của một tội-tớ Chúa, đời thuộc-linh của tôi được thấm-nhuần trong ơn yêu-thương của Ngài từ tám-bé. Tôi đã cảm biết sự

yêu-thương sâu-rộng của Đức Chúa Trời bày-tỏ trong chính Con yêu-dấu Ngài là Jê-sus - Christ đối với lòng tội-lỗi của người trần-thế, nên tôi có ước-vọng bước theo gót chơn đẫm máu của Chúa Jê-sus trong chức-vụ rao-giảng Tin-lành. Đến năm 18 tuổi sau khi thi đỗ bằng Thành-chung tôi đã hứa-nguyện sẽ dâng đời mình cho Chúa. Nhưng rồi thời-gian vẫn trôi qua, chính nó đã cướp mất sự hứa-nguyện của tôi đối với Chúa toàn-ái. Tâm-hồn tôi không còn nuôi một mầm hầu việc Chúa nào nữa cả, mà thay vào đó tôi đã ao-ước và miệt-mài chạy theo con đường danh-lợi. Quả-nhiên cách 2 năm sau tôi đã thi đỗ vào trường Cán-Sự Y-Tế, cuộc thi tuyển của chánh-phủ chọn không đầy 100 người trong số thí-có sinh hơn ngàn người. Lòng tôi đã mãn-nguyện vô cùng và yên-chí học-tập vì chắc-chắn rằng sau mấy năm học với chức-vị và nghề-nghiệp tôi khả-dĩ có một địa-vị khá trong y-giới, và lẽ dĩ-nhiên tôi sẽ có một đời sống khá đầy-đủ về vật-chất. Nhưng, ý Chúa là tuyệt-diệu và hoàn-mỹ, Ngài không muốn tôi phải có thái-độ bội-ước với Ngài, vì vậy Ngài đã dạy-dỗ tôi cách trực-tiếp trong lời huyền-diệu : « Thà đừng khấn - hứa, hơn là khấn-hứa mà lại không trả ».

Tôi đau-dồn về lời phản-cáo này vô-cùng, nhưng lúc bấy-giờ thực-tại khó cho tôi giải-quyết trọn vì tôi đang theo học, nếu nghỉ học cách vô-cớ thì lẽ dĩ-nhiên phải hoàn lại chánh-phủ tất cả học-bổng đã lãnh theo giao-ước. Lúc bấy-giờ chính là lúc lương-tâm tôi giao-chiến dữ-dội giữa tiếng gọi của Chúa với tiếng gọi của danh-vọng. Tôi nghĩ rằng nếu bước theo đường Thập-tự của Chúa thì tôi phải cam-chịu những khó-khăn

chông-gai nghèo-thiếu trong chức-vụ, điều đó tôi đã từng am-hiểu và nếm-trải trong chức-vụ của song-thân tôi. — Có lúc tôi tự nhủ : « Chắc Chúa muốn ta làm một tín-đồ trung-tín cũng là được rồi, cần gì phải trở nên người hầu việc Chúa, cần gì đáp theo tiếng gọi vô-hình ấy... ». Nhưng, những lúc tôi bàn với thịt và huyết như thế thì hình-ảnh của hằng trăm nghìn xác-thể người chết ướp-thuộc để giải-phẫu trong lúc học vẫn hiện rõ trong tâm-trí tôi như cáo-trách về linh-hồn tội-lỗi của họ. Điều ấy khiến lòng tôi nghĩ nhiều đến những linh-hồn còn sống quanh tôi, nếu họ chưa được nghe Tin-lành về Christ thì chính tôi cũng có một phần trách-nhiệm trên họ. Vì có đó tôi cầu-nguyện đêm ngày, và đồng-thời không chịu theo bản ngã nữa, tôi quyết-định xin nghỉ học. Thật cảm-ơn Đức Chúa Trời vì quyền-năng siêu-việt của Ngài, ý-định và chương-trình của Ngài được chiến-thắng, đến ngày 7-10-57 tôi được nhà trường chấp-thuận lời yêu-cầu và không phải bồi-thường gì cả về học-bổng đã lãnh trong năm học qua, và ngày 15-10-57 tôi đã ly-khai hẳn với học-đường.

Bỏ đường danh-vọng đang lên, tôi gặp nhiều chướng-ngại cản-trở sự kêu-gọi Thánh nhất là bị bạn-hữu chế-riếu trách-cứ, nhưng tôi biết rằng cạnh tôi và trên tôi có một BẠN cao-cả hơn, là Cứu-Chúa Jêsus luôn luôn an-ủi, dìu-dắt và giúp-đỡ mỗi khi tôi gặp buồn-bã, yếu-đuối và thiếu-thốn. Tôi quyết dứt-khoát hẳn mọi vinh-hoa phù-phiếm của đời tạm đến tối này mà bước theo dấu chơn của người BẠN THẬT ấy. Vì « khi người khấn-hứa sự gì với Đức Chúa Trời, chớ chậm mà hoàn-nguyện ; vì Ngài chẳng vui-thích kẻ đại : vậy khá trả điều gì người hứa (Truyền-đạo 5 : 4).

Các bạn thanh-niên đồng thế-hệ với tôi ơi, tôi biết các bạn đang đeo-đuối theo danh-lợi phù-phiếm của đời vì đó là ước-vọng của tuổi-trẻ, các bạn đang gieo để gặt cho mình một tương-lai huy-hoàng trong cuộc sống tạm. Các bạn chắc sẽ toại-nguyện có thể đạt được ước-vọng của mình trong địa-vị kỹ-sư, bác-sĩ, giáo-sư hay giữ chức-vị nào cao-trọng trong chánh-giới hoặc thương-giới. Nhưng nếu

các bạn thật có tiếng gọi tuyệt - diệu của Chúa tác-động trong đời sống của mình hay các bạn đã có lần hứa-nguyện với Chúa thì các bạn chớ từ-chối hay phủ-nhận hoặc bội-chứa, vì các bạn ơi, theo phương-diện linh-giới :

— Chỉ có người hầu việc Chúa mới là Bác-sĩ chữa lành được bệnh tội-lỗi và truyền thuốc trường-sanh bất-tử của Jêsus-Christ cho những linh-hồn chết mất đời đời.

— Chỉ có người hầu việc Chúa mới là Kỹ-sư thuộc-linh dùng lời Chúa mà tu-bổ và kiến-thiết thành-lũy sụp-đổ của linh-hồn trở nên biệt-thự tân-thời cho Cứu-Chúa ngự.

— Chỉ có người hầu việc Chúa mới là Giáo-sư giảng-giải được những triết-lý cao-sâu và tuyệt-mỹ trong Kinh-thánh là sự mặc-cảm và khả-thị của Thánh-Linh.

— Chỉ có người hầu việc Chúa mới có địa-vị cao-trọng trong chánh-giới hoặc thương-giới vì họ đưa được rất nhiều linh-hồn trong thế-gian qui-phục Cứu-Chúa.

Quả-thật, gót chân của người truyền-đạo Chúa tươi-sáng huy-hoàng như ánh sao mai vinh-hiễn, linh-công của người hầu việc Chúa có một giá-trị tuyệt-mỹ và vĩnh-cửu nơi thiên-quốc vậy.

Người truyền-đạo trong Kinh-thánh đã từng nói : « Ta đã xem thấy mọi việc làm ra dưới mặt trời ; kia, thấy đều hư-không, theo luồng gió thổi » (Truyền 1 : 14). Vậy, ta khá nghe lời Chúa phán : « Hỡi con, hãy dâng lòng con cho cha, và mắt con khá ưng-đẹp đường-lối của cha » (Châm 23 : 26).

Xin Cứu-Chúa dẫn-dắt các bạn và tôi ra khỏi « Ghinh-ganh » trên bước đường của Ê-li-sê, khỏi « Ta-rê-si » trong chức-vụ của Giô-na, khỏi « Sô-đôm » trước khát-vọng của Lót. Hẹn gặp các bạn tại Trường Kinh-Thánh khóa học 58-59 tới đây với niềm hân-hoan tự đáy lòng « Có tôi đây, xin Cha hãy sai tôi ». A-men.

Nguyễn-Quang-Thuận

Trưởng-ban Thanh-niên Vĩnh-long

ĐOÀN QUÂN THÁNH

Không hại mà có lợi không ?

Các nhà Y-Khoa Bác-sĩ đã nói hút thuốc lá nhiều quá thì có hại. Họ công-bố sự hại ấy thật đáng sợ. Ấy là hại bao-tử. Khi người hút thuốc lá nhiều quá thì ăn không ngon, tiêu-hóa khó-khăn, bao-tử bị phồng v. v... Tim và các mạch máu bị hại, mắc phải chứng dư huyết. Tim đập mạnh và bộ máy hô-hấp cũng bị hại nữa. Mắc bệnh sưng cuống họng, bị bệnh ho v. v... Nhưng có người lại nói hút thuốc lá có chừng-mức nghĩa là chỉ hút một ngày từ 1 đến 10 điếu thì không có hại.

Nhưng chi-nguyên-quân hỏi lại rằng nếu hút có chừng chỉ 1 đến 10 điếu một ngày không hại như điều các Bác-sĩ công-bố trên thì có lợi gì không ? Đã không lợi tức có hại : Hại cả thuốc-thể và thuốc-linh. Vậy hại ít hay hại nhiều, hại lớn hay nhỏ cũng đều có hại cả. Tin-đồ Đấng Christ thì nên làm điều gì có lợi cho Chúa mà thôi.

Nữ-Uớc có bao nhiêu

Nhà thờ Tin-lành

Tại Nữ-ước có 1.589 Hội-thánh Tin-lành và có 1.498 Mục-sư Truyền-đạo đang phục-vụ Chúa trong các chi-hội ấy. Dầu vậy người ta nói rằng thành-phố này vẫn là thành-phố ngoại đạo. Các nhà Thủ-lãnh Đạo Đấng Christ và các Giáo-phái Tin-lành ở Hiệp-chủng-quốc vẫn đêm ngày lo-lắng cho những linh-hồn trong thành-phố ấy và cho các thành-phố khác nữa.

Một Bác-sĩ bỏ mình vì công-cuộc truyền-giáo

Bác-sĩ Sidney Robert Correl dâng mình truyền-giáo ở Tây Phi-châu vừa bỏ mình vì chức-vụ. Ông bị ét-sàng nổ cháy phồng nhiều chỗ trong thân-thể ngày 8-

10-57. Một máy bay trực-thăng đã đưa ông đến Bamoko, trung-tâm y-tế của chánh-phủ Pháp tại vùng này. Nhưng vì bị cháy quá nặng nên ông đã về Nước Chúa.

Lễ Đệ-bách Ngũ-thập Chu-niên

Một lễ long-trọng đã cử-hành tại thuộc-địa Bồ-đào nha ở Macao vào ngày 2-9-57 để tưởng-niệm Giáo-sĩ R. Morisson và ngày ông đến truyền-giáo ở Trung-hoa 150 năm trước đây. Hơn 100 người từ Hong-Kong đi thuyền đến Macao để dự lễ này. Lễ này được cử-hành tại nhà thờ Tin-lành Morisson Memorial Church và ở trước mộ địa ông Morisson.

Các thể-hệ sau có đầy-đủ tài-liệu nghiên-cứu các cuộc phục-hưng

Sứ-giả Phục-hưng Billy Graham đã bằng lòng giao các thơ-từ giao-thiệp và các bài giảng này lửa của ông cho Chung-viện Southern Baptist ở Mỹ. Nghiên-cứu và xuất-bản thành tập. Tấn-sĩ Duke K. Mc. Call, Viện-trưởng của Chung-viện này tuyên-bố rằng : « Các Mục-sư Truyền-đạo thể-hệ sau sẽ có đầy-đủ tài-liệu để kê-cứu những cuộc phục-hưng lớn-lao của sứ-giả phục-hưng Billy Graham ».

Á-châu đang cần hạng Giáo-sĩ nào ?

Một giám-mục Tin-lành người Ấn-độ thuộc hội Luther tuyên-bố ở Nữ-ước rằng : « Á-châu đang cần những giáo-sĩ bạn-hữu, triết-nhân, người chín-chắn, có ân-tử và tài-đức hướng-dẫn những chi-hội trẻ-trung, chớ không cần giáo-sĩ đến cai-trị, làm giám-đốc hay làm chủ đầu ». Còn giám-mục Rajah B. Manikam ở Tramquela thì nói : « Hôm nay là thi-giờ thuận-tiện cho các giáo-sĩ

tình-nguyên đi sau chiếc xe để đẩy nó tới chớ không tiện cho những giáo-sĩ muốn đứng trước xe để lời nó đi ».

Tin-lành thắng trận ở chi-phái Ô-ca

Sau khi năm vị giáo-sĩ tiên-phong bị chi-phái ô-ca (Au-ca) ở Ecuador (Nam-Mỹ) hạ-sát thì thế-giới đều thường nghe báo-chí nói đến chi-phái này. Vừa rồi sau cuộc hạ-sát ít tuần-lẽ Nữ giáo-sĩ Rachel Saint chị của giáo-sĩ Nate Saint một trong 5 vị giáo-sĩ bị hạ-sát có đem sang Hiệp-chủng-quốc một thiếu-phụ người Ô-ca. Thiếu-phụ này vừa trốn khỏi chi-phái đó và ẩn-trốn ở đồn-diên Don Carlos Sevilla. Thiếu-phụ này đã dạy tiếng Ô-ca cho nữ giáo-sĩ Rachel Saint và nhờ đó nữ giáo-sĩ đã đặt chữ Ô-ca cùng bắt-đầu dịch sách Tin-lành để sau dạy cho chi-phái này. Nữ giáo-sĩ Rachel Saint thuộc Hội Wycliffe Bible, nhân-viên của Trường Ngôn-ngữ học. Trong thời-kỳ ở Hiệp-chủng-quốc, Nữ giáo-sĩ đã đem thiếu-phụ này đi làm chứng nhiều nơi và cũng có dịp làm chứng trước vô-tuyến truyền-hình nữa.

Báo-chí Hiệp-chủng-quốc đối với cuộc Mỹ-du của cụ Hội-trưởng Lê-văn-Thái

Đọc sách và báo cũng lý-thú lắm nhứt là trong giờ nhàn-hạ và ham-thích. Cảm ơn Chúa, Chi-nguyên-quân nhiều lần cũng hưởng được lý-thú ấy. Nhưng xin thú-thật là nhiều khi cũng vì phận-sự mà phải đọc. Chắc độc-giả cũng biết Chi-nguyên-quân phải có tài-liệu cho Mục-Đoàn quân thánh mỗi tháng nên thường phải lo ! đọc nhiều báo. Một buổi trưa kia Chi-nguyên-quân nắm được một tờ-báo và đọc, thấy có tên quen quen nên Chi-nguyên-quân đọc một hơi và tóm-tắt như sau :

« Hội-viên và các Chi-hội của Hội Cơ-đốc Giáo-sĩ Liên-hiệp-Hội đã dâng cho công-cuộc Truyền-giáo năm 1956 đến 3.718.668 Mỹ-kim. Đó là tờ trình của Hội này trong kỳ Hội-đồng thường-niên thứ 60 tại Charlotte. Ông Hội-trưởng H. L. Turner ở Nữu-ước tuyên-bố rằng

năm ấy Hội này đã gọi 103 Giáo-sĩ mới đến Truyền-đạo trong 22 quốc-gia. Và hiện số Giáo-sĩ của Hội ở ngoại-quốc đã đến 786.

Mục-sư Lê-văn-Thái, Hội-trưởng của Hội-thánh Tin-lành Việt-nam là một diễn-giả đặc-sắc của Hội-đồng nữa. Ông ấy đã có lời khen-ngợi Hội Cơ-đốc Giáo-sĩ liên-hiệp về công-tác tốt-đẹp Hội đã hoạt-động giữa đồng-bào ông. Ông Mục-sư Thái mới đến thăm Hiệp-chủng-quốc lần thứ nhứt. Một Giáo-sĩ từ Việt-nam đã đi theo ông để thông-dịch cho ông. Hội-thánh Tin-lành Việt-nam là Hội-thánh duy-nhứt ở Việt-nam tự-do có 128 vị Mục-sư Truyền-đạo và 12.519 tín-đồ đã chịu phép báp-tem. Các đại-biểu của Hội-đồng đã biểu-quyết chương-trình mở-mang việc Truyền-giáo ở Việt-nam, nên sẽ sai-phái thêm 50 Giáo-sĩ đến nước này nữa ».

— Chi-nguyên-quân.

BAN TUẦN-HOÀN TRUYỀN-ĐẠO TỈNH BÌNH-ĐỊNH

(Tiếp theo trang 13)

Chúng tôi cũng xin thành-thật ghi ơn Ông bà Giáo-sĩ C. E. Travis đã hết lòng ủng-hộ chúng tôi lần nhóm này.

Quý-vị hảo-tâm muốn dự phần hầu việc Chúa với Ban Tuần-hoàn chúng tôi để cứu-rỗi đồng-bào tại Tỉnh Bình-định bằng cách tiền-bạc thì xin gửi theo địa-chỉ sau đây :

Mục-sư Dương-Kỳ

Hội-thánh Tin-lành, Qui-nhon.

— Trưởng-ban : Mục-sư Dương-Kỳ
Thư-kị : T.Đ.S. Nguyễn-bá-Quang

**KHÁ ĐỪNG YÊN, SUY-
NGHĨ VỀ CÁC VIỆC
DIỆU-KỲ CỦA ĐỨC
CHÚA TRỜI.**

(Gióp 37 : 14b)

HÀNG CHẾ TRẺ EM

Ở XA BỀ LÁI

HẺ lần nào cậu Tom và cô Tri được phép nghỉ hè là cô cậu cũng đều ra ra bãi biển chơi vì từ nhà cô cậu ra đấy không xa lắm. Tại bờ biển luôn luôn có nhiều điều mới lạ làm vui tánh tò-mò của con trẻ.

Một ngày kia, hai anh em đang nô đùa trên bờ biển, thỉnh-linh hai anh em và cả những người ở xung-quanh cũng giựt mình vì nghe mấy tiếng nổ lớn. Thấy đều sửng-sốt. — « Tiếng gì nổ vậy Ba ? » cô Tri hỏi. Rồi cô ôm chầm cha cô bởi quá sợ. — « Không can chi đâu con ! Những người lính ở trên ngọn núi đang bắn súng đại-bác. Nếu con nhìn lên đó, con sẽ thấy nhiều luồng khói phụt ra khỏi họng súng ». Mỗi lần khói phụt, thì cách vài giây đồng hồ mới nghe súng nổ đùng ! đùng ! đùng !

« Coi » Tom kêu lên, — « Kia nước bắn tung trắng xóa tại nơi đạn rơi xuống. Ba xem coi, một chiếc tàu đồ nhỏ ở ngoài kia, Tri có thấy không em ? Chiếc tàu đang chạy quanh-quẹo, hay quá ! ». Hai anh em trở mắt nhìn chiếc tàu đồ xoay vòng trên mặt nước. Mặc tình đạn đại-bác nổ xung-quanh, nó vẫn tìm cách lướt ngoằn-ngèo trên mặt biển. Bỗng tàu chạy nhanh khỏi chỗ đạn rơi, khiến cho nước lại tung lên trắng-xóa một vùng. Đạn cứ nã rượt theo. Rồi con tàu đó quay mũi và rẽ sóng mạnh-mẽ để hướng chạy vào bờ. Bấy giờ súng nổ càng hơn, nước bắn tung lên càng gần tàu, dường như những người giữ súng đang nhắm cho trúng đích.

— « Thừa ba », cậu Tom vừa chăm-chú nhìn con tàu đồ vừa nói có vẻ suy-nghĩ nhiều lắm, « Tại sao họ không bắn

cho trúng chiếc tàu, ba nhỉ. Họ sợ người lái tàu bị hại phải không ba ? » Tom nhìn con tàu lấy làm khó hiểu. — « Con đừng lạ chi điều đó » ông cha đáp, « Trong tàu không có một ai cả. Đấy chỉ là chiếc tàu giả, dùng làm bia đỡ đạn mà thôi ! » Nghe vậy cô Tri liền cãi : « Chắc phải có một hai người ở trong đó, nếu ba nói không, sao nó biết đường tránh đạn ? ». Ông cha bèn đáp : « Con có thấy cúp lều trên ngọn núi không ? Nơi lều có một người bẻ lái chiếc tàu bằng vô-tuyến-điện. Trong tàu cũng có một thứ vô-tuyến-điện đặc-biệt. Người ngồi ở cúp lều chỉ việc vặn cái « hột xoài » nho-nhỏ, là có thể khiến cho tàu cử-động theo ý mình muốn.

— « Con biết », cậu Tom sung-sướng hót lời, « Đấy gọi là Ở XA BỀ LAI phải không ba ? » — « Đúng lắm, cưng của ba ! Con không thấy người cầm lái chiếc tàu, song tàu vẫn biết tránh đạn để lướt sóng bình-an vô sự ».

Ba cha con đứng nhìn chiếc tàu một chập nữa. Khi súng đại-bác ngưng nổ thì tàu cũng vừa cập bến. — « Hai con biết rằng chúng ta không thể thấy được Đức Chúa Trời » ông cha vừa nói vừa xoa bàn tay nhìn những người đang khuan chiếc tàu lên bờ, « chúng ta không thể thấy Ngài, nhưng Ngài vẫn BỀ LAI chúng ta, nếu chúng ta kêu-cầu đến Ngài. Ai đã rõ Ngài đang bẻ lái chúng ta, ắt họ cũng sẽ thấy con đường bình-an mà chúng ta đang trải vậy ».

— *Thiều-Hoa phỏng dịch*

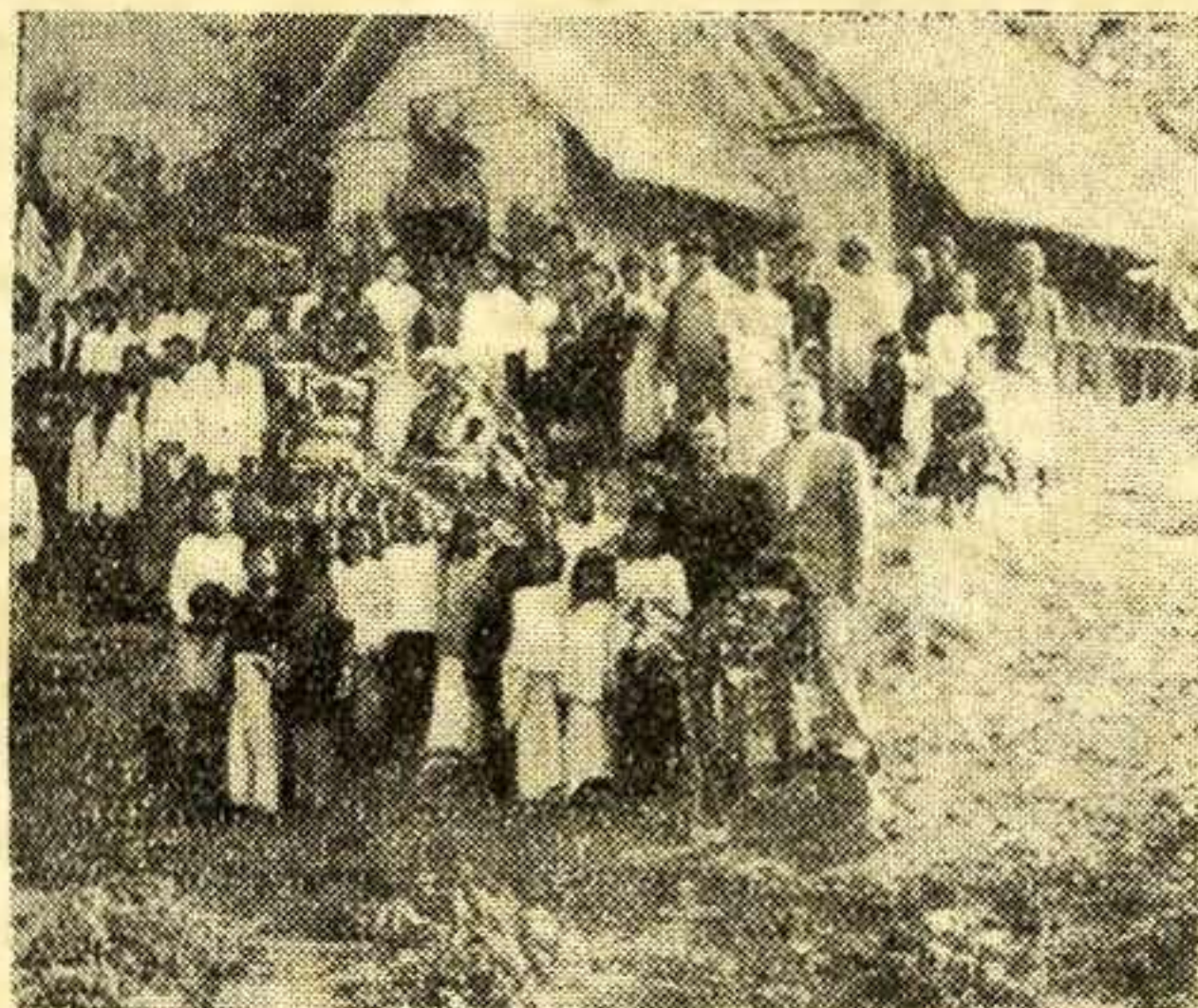
theo báo « The Shantyman, 1956 June ».

TIẾNG GỌI RỪNG NÚI

LỚP THÁNH-KINH TIÊU-HỌC THƯỢNG Ở ĐẠ-DỪNG (Dran)

Thùng thùng! Teng Teng! Tôi thức-giác vùng dậy bàng-hoàng chưa định tâm nên không biết rõ mình đang ở đâu đây. Những tiếng vượn hú khỉ kêu inh-ỏi từ một góc rừng đưa lại khiến tôi nhớ ngay là vợ chồng tôi cùng ba con đang sống giữa rừng tại làng Chiêng liêng (Đạ-dưng) hai tuần-lễ để dạy lớp Thánh-Kinh Tiêu-Học-Đường. Và hôm nay là ngày bãi khóa nên ông Truyền-đạo Tập-sự cho đánh trống và kiêng sớm để thôi-thức anh chị em tin-đồ đi cầu-nguyện và chuẩn-bị sẵn-sàng cho buổi lễ.

Mấy năm nay, chúng tôi có mở lớp Thánh-Kinh Tiêu-học-đường ở Dran để dạy đạo cho tin-đồ và đào-luyện Truyền-đạo Tập-sự. Nhưng năm này số học-viên khá đông và chúng tôi không có tài-chánh để nuôi họ ăn học, nên chúng tôi lại vào rừng mở lớp này ngay ở làng họ và ai muốn học thì tự-túc lấy. Lớp này bắt đầu từ 18-11 đến 1-12-57.



Giáo-sĩ Killgore giảng Tin-lành ở H.T. Đạ-dưng
(DRAN)

Chương-trình và thi-giờ học-tập như sau : Buổi sáng từ 6 giờ có buổi cầu-nguyện. Ông Truyền-đạo tập-sự cai-trị. Từ 9 giờ đến 11 giờ buổi sáng, và từ 2 đến 5 giờ buổi chiều vợ chồng tôi thay nhau dạy. Buổi tối từ 7 giờ rưỡi cũng có cuộc nhóm-họp để học ôn nữa.

Các môn học như sau : Tập đọc, hát, giảng và làm chứng, học thuộc lòng câu gốc, vẽ sinh-thường-thức và phương-thức trồng-trọt, nuôi cá, làm ruộng rẫy v.v... Và chiều thứ bảy tuần-lễ thứ hai, chúng tôi cũng có tổ chức đi làm chứng Tin-lành ở một làng kế-cận.

☪

Giảng-đường đã được chúng-don sẵn-sàng bằng bông lá lấy từ rừng hoang về. Hội-thánh gần 100 người nhóm lại đông-đủ trong giảng-đường chật hẹp. Nhưng ai nấy lộ vẻ hân-hoan vui-thỏa. Anh chị em học-viên trẻ có, già có sắp hàng hai từ ngoài sân đi vào. Hội-chúng đứng dậy hoan-ngênh. Sau lời giới-thiệu của ông Truyền-đạo tập-sự Ha Drang buổi lễ bãi khóa bắt đầu. Anh chị em học-viên lần-lượt theo chương-trình trình-diễn. Sau một vài bài thành-ca ngợi khen Chúa, em Mork đọc lại quyển sách văn chữ Chru. Kế đó có hai học-viên khác dùng tranh-ảnh cắt-nghĩa đời sống Đức Chúa Jê-sus-Christ. Các học-viên lớn và nhỏ, lại lần-lượt đọc những câu gốc đã học thuộc lòng. Ka Nir, một nữ học-viên đọc thuộc lòng mười điều-răn. Cảm-động hơn hết khi nghe ông Ka Công, một thầy phù-thủy tin Chúa, đã

(Xin coi tiếp trang 33)

PHỤ NỮ DIỄN ĐÀN



NHI - NỮ CÙNG ANH - HÙNG

CHĂNG những người Việt-nam ta thôi mà cho đến người ngoại-quốc hễ ai có biết qua ít nhiều về lịch-sử nước Việt-nam thì đều biết đến các vị anh-hùng của nước Việt. Trong số các anh-hùng cứu-quốc đó không những hạng mày râu mà cả hạng quần-thoa cũng có nữa. Đáng kể hơn hết trong các « nữ-kiệt » đó là hai bà Trưng. Cái anh-hùng của hai bà không thuộc hạng anh-hùng do « thời-thế tạo » mà là hạng « anh-hùng tạo thời-thế ». Hai bà đã làm đảo-lộn được tình-hình dân-tộc, từ địa-vị bị đô-hộ đến địa-vị độc-lập. Hai bà đã làm tăng nét oai-hùng cho bộ lịch-sử Việt-nam, đã nêu gương sáng tỏ cho hàng phụ-nữ ta trong các thế-hệ sau này đối với tổ-quốc.

Đó là trong quốc-sử. Còn nếu ta lật qua các trang thành-sử thì ta lại càng ngạc-nhiên mà thấy cũng có rất nhiều bậc « khăn yếm anh-hùng » đã từng đảo-lộn được tình-thế, đã thay đổi được luật-lệ của cả một đế-quốc hùng-cường, đã tạo ra được cuộc sống vinh-quang phước-hạnh cho đồng-bào dân-tộc. Đây tôi muốn nói với chị em về bà Ê-xơ-tê.

Là con-cái của Đức Chúa Trời, chúng ta đáng chú-ý hơn hết là vị « cân-quắc anh-hùng » Ê-xơ-tê ở cái chỗ mà bà không dùng cánh tay xác-thịt của loài người, không tạo ra lực-lượng của quân-đội, không làm đổ máu mà lại đi đến chỗ thành-công mỹ-mãn. Mà giả như trong hoàn-cảnh của bà, nếu bà có dùng những phương-pháp bạo-động bằng võ-lực đi nữa thì chỉ chuốc lấy sự thảm-hại chua cay mà thôi. Đó là điều chẳng những chúng ta mà cho đến các bậc anh-hùng hào-kiệt của đời cũng nên noi theo vậy.

Đứng trong tình-cảnh tối-tăm sâu-thẳm và tuyệt-vọng của bà và cả đồng-

bào bà là dân Do-thái, bà Ê-xơ-tê chỉ làm có hai điều mà biến-chuyển được cả một tình-thế, thay đổi được cả một địa-vị : từ tăm-tối đến quang-vinh, từ thất-bại đến thành-công, từ chết đến sống.

Muốn biết vị nữ anh-hùng thiêng-liêng đã làm hai điều gì và hiệu-quả ra sao thì chị em ta hãy xem-xét qua cái hoàn-cảnh mà dân Do-thái đang sống lúc bấy giờ là thế nào.

Lúc bấy giờ Ha-man được vua thăng chức làm quan-trưởng ở cung vua, hết thấy thần-bộc đều cúi xuống lạy Ha-man, duy có Mạc-đô-chê không chịu bái-phục nên Ha-man bèn tức-giận, tính mưu sâu độc là giết chết hết người Do-thái trong nước thì mới hả giận. Ha-man viện-dẫn những lễ chánh-trị mà sàm-tấu với vua A-suê-ru và vua đã nghe theo nên ra chiếu-chỉ tuyệt-diệt cả dân Do-thái trong khắp nước nội trong một ngày (ngày 13 tháng 12). Thế thì dân Do-thái đã bị đặt dưới sắc-lệnh « diệt-chủng » cách tàn-khốc của nước Mê-đô-ba-tư, một nước mà hễ ban ra luật-lệ nào, sắc-lệnh nào thì chẳng bao giờ có thể thay đổi được. Thế nên tử-thần khởi-sự cầm lưỡi hái mùa-men sắp gặt nơi dân Do-thái một mùa phong-phú, bầu tử-khí đã bao trùm trên dân Do-thái cả bà Ê-xơ-tê một cách khủng-khiếp. Trong tình-cảnh thăm-sầu và tuyệt-vọng này, bà Ê-xơ-tê không thể thần-nhiên được, bà cảm thấy chỉ còn có một mình bà khả-dĩ cứu được đồng-bào hay không mà thôi, nên bà vui lòng nhận lấy trách-nhiệm và hăng-hái đứng lên can-thiệp.

Chị em ơi ! đồng-bào ta hiện nay cũng đang sống cách khủng-khiếp dưới độc-kế tiết-diệt của Sa-tan; ma-quỉ đang reo-hò chức lôi-cuốn linh-hồn đồng-bào

ta đến cõi chết đời đời. Trong tình-trạng này chị em phụ-nữ ta phải noi gương bà Ê-xơ-tê mà nhận lấy trách-nhiệm đứng lên can-thiệp. Việc mà bà Ê-xơ-tê làm không phải quá sức chị em ta đâu. Chị em ta có thể làm được. Bà Ê-xơ-tê đã làm gì ?

a) — Kiêng ăn cầu-nguyện

Cái bí-quyết của sự thành-công mỹ-mãn mà bà Ê-xơ-tê đã được là sự kiêng ăn cầu-nguyện. Trước khi bà định làm một việc mà không ai có thể làm được ấy là vào châu vua A-suê-ru thì bà biệt mình ở riêng với Chúa, cầu hỏi Ngài hầu biết rõ thánh-ý làm theo. Bà hiệp với các nàng-hầu của bà và tất cả người Do-thái kiêng ăn cầu-nguyện suốt ba ngày đêm. Nhờ đó mà bà biết rõ thánh-ý và làm được việc phi-thường. Thật chỉ có người biết biệt mình ở riêng với Chúa thì mới có đủ ơn, đủ quyền làm được những việc lớn và khó mà thôi. Chị em ơi ! Chị em có khi nào biệt mình ở riêng với Chúa chưa ? Có dành một thi-giờ đặc-biệt nào để hầu chuyện với Chúa chưa ? Chị em ta hãy rờ lòng tự hỏi. Nếu chị em cảm biết rằng chúng ta sẽ là những Ê-xơ-tê trong thời hiện-tại để giải-cứ đồng-bào, thay đổi tình-thế đen tối của nhân-loại, thì chị em ta phải làm một việc trên hết mọi việc là biệt mình ở riêng với Chúa.

b) — Can-đảm và hy-sinh

Sau khi bà Ê-xơ-tê đã cầu hỏi ý Chúa cần-thận rồi thì bà quyết-định hy-sinh vì đồng-bào của bà, bà không còn nhìn thấy chính bà nữa, không coi mạng sống là quý mà chỉ thấy trước mắt bà là sự chết sắp vồ cấu trên dân-tộc bà. Tự cảm-biết trách-nhiệm cao-quí ấy nên bà đã liều mình vào châu vua A-suê-ru nơi cung-điện. Chúa đã khiến bà được ơn trước mặt vua, bà mời vua dự tiệc, rồi trong bữa tiệc bà đã bày-tỏ mưu ác của Ha-man và tại đây bà đã thay đổi được tình-hình, chuyển bại thành thắng, cải-tử hoàn-sanh chỉ nhờ hai việc là kiêng ăn cầu-nguyện và can-đảm hy-sinh. Bà Ê-xơ-tê đã thành-công mỹ-mãn, cứu được toàn-thể đồng-bào.

Chị em có khi nào nghĩ rằng : chính ta phải hy-sinh vì đồng-bào ta không ? Có lúc nào chị em muốn đến riêng với Chúa để được ơn, quyền mà đi giải-thoát hoặc thay đổi tình-hình đen tối khủng-khiếp của đồng-bào ta không ? Sa-tan đang ráo-riết hành-động để giày-xéo đồng-bào ta càng chìm sâu trong vực thẳm đời đời vô cùng kinh-khiếp. Chị em ta phải nhìn xa hơn, nhìn qua khỏi bản thân mình mà quyết-định hy-sinh, đứng ra tranh-đấu để giải-cứ đồng-bào ta thoát khỏi chế-độ tàn-bạo của Sa-tan mà đem họ trở về làm con-cái sáng-láng của Đức Chúa Trời.

Chúa yêu-quí chúng ta đang tha-thiết kêu-gọi ta, đang nhẫn-nại chờ-đợi và rất thỏa lòng mỉm cười khi nhìn thấy chị em phụ-nữ ta sẵn-sàng dõng-gót nữ anh-hùng Ê-xơ-tê vậy.

— *Diệu-thanh*

THÔNG-CÁO

CỦA ĐOÀN - TRƯỞNG THANH - NIÊN TIN-LÀNH TRUNG-HẠT

Ngày Hội - đồng thường - niên của Đoàn Thanh-niên Tin-lành Trung - hạt lần thứ VI, sẽ nhóm tại Hội-thánh Quế-sơn vào ngày 29-3-58 (trước Hội-Đồng Trung-hạt một ngày).

Xin các bạn hãy cầu - nguyện và chuẩn-bị đi nhóm Hội-Đồng theo như thơ và chương-trình tôi đã gửi đến cho các bạn đề ngày 1-2-58. Thân-ái chào các bạn thanh-niên trong hạt.

— *Đoàn-trưởng Nguyễn-Lĩnh*

TIN MỪNG

Ông bà Nguyễn - văn - Hòa. Tư - hóa Hội-thánh Tin-lành An-giang, đã làm lễ thành-hôn cho thứ nam là cậu Nguyễn-ngọc - Thu cùng cô Trần - thị An - Diên, trưởng nữ của ông bà Trần-huy-Minh, Nghị-viên Hội-thánh Tin-lành Sài-gòn vào lúc 10 giờ 30 ngày 16-1-1958 tại nhà thờ Tin-lành An-giang (Long-xuyên).

Bản báo thành-thật chúc mừng hai bên thông-gia và cầu Chúa ban ơn dào trên cậu cô cùng xây - dựng gia - đình đồng vinh-hiến danh Chúa. — *T. K. B.*

TÒA GIẢNG TIN-LÀNH

TIN - LÀNH

*« Tôi không hổ-thẹn về Tin-lành đâu, bởi ấy là quyền-năng
của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin »*

(La-mã 1 : 16)

TIN-LÀNH là một đạo, qui độc-giả chắc đã biết vậy khi nhìn đề-mục của bài giải-luận này. Nhưng tại sao đạo này lại mang tên là Tin-lành. Tin-lành nghĩa là gì ? Có người tưởng rằng Tin-lành là một đạo dạy người ta *tin* theo để làm *lành*. Theo quan-niệm chung về tôn-giao trên thế-gian thì ý-kiến ấy là đúng vì ta thấy các đạo trên thế-gian đều cách giảng - dạy, nghi - thức thờ-phượng có khác nhau thì chung-qui cũng chỉ dạy người ta tu-nhân tích-đức, lành dữ làm lành mà thôi. Nhưng về Tin-lành mà chúng tôi rao-truyền đây thì chẳng một mây-may nào nằm trong nguyên-tắc ấy. Ý-nghĩa của hai chữ Tin-lành ở đây rất là đơn-giản : tin là tin-tức, lành là hiền, vui, tốt. Tin-lành là tin-tức tốt-lành. Tại sao cả một đạo lớn-lao thế kia mà chỉ mang tên là Tin-lành. Tin-lành này là tin gì ? Dưới đây, tôi xin cậy ơn Chúa mà giải-bày một cách khái-quát để quý vị biết qua về vấn-đề này.

Điều trước-tiên mà chúng ta muốn biết khi có một tin-tức là tin-tức ấy đến từ đâu, hay là :

I. — Căn-nguyên của Tin-lành

Xưa nay trên thế-gian có rất nhiều tin-lành, nhưng nếu chúng ta xét kỹ, thì tất cả những tin-lành đó đều chỉ có ảnh-hưởng tạm-thời, và ở trong một giới-hạn nào đó thôi. Vậy thì loài người không thể nào ban cho ta một Tin-lành hoàn-toàn nghĩa là một Tin-lành trường-cửu và vô-giới-hạn được. Trong câu Kinh-

Thánh trên kia, Phao-lô nói rằng : « Tin-lành . . . ấy là . . . của Đức Chúa Trời ». Căn-nguyên Tin-lành là chính Đức Chúa Trời. Điều này khiến ta vững lòng vì biết rằng trong cả vũ-trụ này hễ điều gì Đức Chúa Trời đã dựng nên và ban cho chúng ta thì vẫn cứ tồn-tại và ích-lợi luôn luôn. Cho nên căn-nguyên của Tin-lành là một bảo-đảm cho cái giá-trị vô cùng của nó vậy. Thế thì Đức Chúa Trời đã ban Tin-lành cho loài người trong trường-hợp nào và ban cho cách nào ?

Kẻ nhận tin-lành thường là kẻ đang ở trong tình-trạng nguy-khốn buồn-bã, cần giúp-đỡ. Ví-dụ : Tin đình-chiến là một tin-lành cho một quốc-gia khi quốc-gia ấy đương ở trong cảnh binh-lửa, một tấm ngân-phiếu là tin-lành cho một người khi người đó đương ở trong cảnh túng-thiếu, một vị thuốc là một tin-lành cho một người khi người ấy đương bị bệnh-hoạn. Cũng vậy, Đức Chúa Trời đã phải ban cho loài người một Tin-lành lớn-lao thì loài người ắt hẳn đương ở trong tình-trạng nguy-ngập không nhỏ. Kinh-Thánh dạy rất rõ rằng ban đầu Đức Chúa Trời tạo-hóa cả vũ-trụ, trong đó loài người là sinh-vật cao-trọng hơn hết vì có sanh-linh của Đức Chúa Trời, được Ngài ban đặc-ân cho giao-thông với Ngài, được quyền quản-trị muôn vật. Tuy nhiên nguyên-tổ chúng ta đã sớm nghe lời ma-quỉ, nghịch-mạng Đức Chúa Trời và phạm tội. Kết-quả của tội-lỗi là loài người mất sự giao-thông với Đức Chúa Trời và quyền quản-trị muôn vật rồi

bị sự chết cai-trị. Từ đó đến nay, tội-lỗi và sự chết là hai thực-sự ghê-rợn nhất hành-động trên khắp cả loài người. Nguyên - nhân của mọi đau - khổ trong cuộc sinh-hoạt của con người đều là do tội mà ra và cứu-cánh của tội bao giờ cũng là sự chết, đúng như lời Kinh-Thánh nói rằng : « **Tiền công của tội-lỗi là sự chết** », Kinh-Thánh cũng cho biết thêm nữa rằng sự chết ấy chia làm ba giai-đoạn : Thứ nhứt là sự chết tâm-linh tức là mất sự giao-thông với Đức Chúa Trời, chúng ta không cảm biết được sự chết này vì nó đã bắt đầu từ nguyên-thủy rồi, thứ hai là sự chết thân-thể mà chúng ta đương thấy trên thế-gian, cuối-cùng là sự chết linh-hồn cũng là sự chết đời đời, loài người chưa biết vì nó còn nằm trong tương-lai. Đó là địa-vị của tất cả nhân-loại từ xưa đến nay. Trước cái thực-cảnh ghê-rợn của tội-lỗi và sự chết, trải qua nhiều thế-kỷ, loài người luôn luôn tìm cách vùng-vẫy để thoát khỏi. Trăm ngàn tôn-giáo học-thuyết, chủ-nghĩa dấy lên đưa ra vô-số chủ-trương, vô-số phương-pháp mong đem loài người đến địa-vị quang-đăng. Nhưng rồi ra, bất-lực vẫn hoàn bất-lực. Tội-lỗi và sự chết càng ngày càng hoành-hành mạnh-mẽ bất kể cả những triết-lý vĩ-đại nhứt và những phát-minh khoa-học kỳ-diệu nhứt của loài người. Khi loài người đang lâm vào tình-trạng tuyệt-vọng không thể nào tự cứu lấy, thì Đức Chúa Trời ban cho họ một Tin-lành. Tin-lành ấy báo cho họ biết rằng, họ đã có một phương-pháp để thoát khỏi quyền-phép tội-lỗi, thoát khỏi sự thạnh-nộ của Đức Chúa Trời nghĩa là họ có hy-vọng sống lại phần tâm-linh trong hiện-tại, phần thân-thể trong tương-lai và cuối-cùng linh-hồn được thoát khỏi sự phán-xét của Đức Chúa Trời và sống đời đời với Ngài.

Tin-lành quý-báu này là do Đức Chúa Trời ban cho, nhưng Tin-lành ấy là những điều gì, tính-chất của nó thế nào, chúng ta cần biết rõ về

II. — Nội-dung của Tin-lành

Sứ-đồ Phao-lô nói rằng : « Tin-lành ấy luận về Con Ngài, theo xác-thịt thì sanh ra bởi dòng-giống Đa-vít còn theo

thần-linh của sự thánh-khiết, thì như sự từ kẻ chết sống lại đã được chứng-minh cách có quyền là Con Đức Chúa Trời tức là Jê-sus-Christ, Chúa chúng ta ». Câu ấy đã bao-hàm cả cái nội-dung của Tin-lành. Bởi vì, như tôi đã nói, đương khi cả loài người đang tuyệt-vọng trong sự hư-mất, thì Đức Chúa Trời ban cho loài người một Tin-lành. Tin-lành ấy là sự cứu-rỗi loài người thoát khỏi quyền của tội-lỗi và sự chết, và phương-pháp cứu-rỗi toàn-vẹn được tóm-tắt trong một câu Kinh-Thánh, rằng : « **Đức Chúa Trời yêu-thương thế-gian đến nỗi đã ban Con độc-sanh của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư-mất, nhưng được sự sống đời đời** ». Đại-ý của lời Sứ-đồ Phao-lô nói trên đây là : Đức Chúa Jê-sus-Christ, Chúa chúng ta là chính Tin-lành. Trong Kinh-Thánh có bốn sách đặc-biệt chép về đời sống của Đức Chúa Jê-sus-Christ được gọi là Bốn Sách Tin-lành (Evangile). Bốn sách ấy mô-tả về đời sống Đức Chúa Jê-sus rằng, Ngài đã được hoài thai bởi Thánh-Linh, sanh bởi nữ đồng-trình Ma-ri. Ngài lớn lên trong gia-đình thợ mộc nghèo-hèn. Đến năm ba mươi tuổi, Ngài khởi-sự đi ra thi-hành chức-vụ. Ngài đi đây đó rao-giảng về nước Đức Chúa Trời, trừ tà-ma, chữa tật-bệnh, gọi kẻ chết sống lại và thi-thố nhiều phép lạ trên thiên-nhiên để chứng-minh cho người đương thời biết rằng Ngài là Đấng đến từ trời. Lúc bấy giờ, dân Do-thái đương trông-đợi sự hiện đến của Đấng Mê-si theo như lời báo-cáo của các tiên-tri từ mấy trăm năm trước. Các lời tiên-tri về Đấng Mê-si đều được ứng-nghiem trong Đức Chúa Jê-sus, cho nên nhiều người lúc bấy giờ tin-nhận Ngài là Con Đức Chúa Trời. Tuy nhiên, lúc bấy giờ có một bọn người cầm đầu Do-thái-giáo gọi là Pha-ri-si đem lòng ganh-ghét Chúa Jê-sus vì thấy sự giảng-dạy của Ngài thu-hút được nhiều người, hơn nữa Ngài lại hay quở-trách sự giả-hình của họ, nên họ càng tìm cách bắt-bể từng lời nói của Ngài để làm hãm hại, song họ không thể nào tìm ra một lỗi-lầm nào của Ngài, đến nỗi có một lần kia, trước sự rình-rập của họ, Ngài đã thẳng-thắn hỏi họ rằng : « **Trong các ngươi có ai bắt ta thù tội được chăng ?** » Dầu vậy, để cho lời tiên-tri về Ngài được ứng-nghiem, Ngài

đã bị bắt, và sau khi xử án một cách bất-công, Ngài đã bị đóng đinh trên thập-tự-giá cách tàn-nhân. Ngài đã chết và được đem chôn, đến ngày thứ ba thì sống lại, hiện ra cho môn-đồ xem thấy, rồi sau đó, Ngài họp môn-đồ tại núi Ô-li-ve phán-bảo họ phải rao Tin-lành khắp thế-gian rồi Ngài lìa họ mà lên trời. Tất cả đời sống của Đức Chúa Jê-sus sự chết, sự sống lại, sự thăng-thiên của Ngài hiệp lại làm thành sự cứu-rỗi cho chúng ta. Bởi vì Ngài là Đức Chúa Trời thành nhục-thể để liên-hiệp với giống người, làm trọn sự công-nghĩa mà loài người đã vi-phạm từ trước đến nay, rồi Ngài chịu chết gánh hình-án tội-lỗi của loài người trên cây thập-tự nhờ đó họ có thể được sự tha tội của Đức Chúa Trời. Ngài đã phục-sanh nên có thể ban quyền-năng cho họ chiến-thắng tội-lỗi. Ngài đã thăng-thiên để giữ-gìn họ trong sự cứu-rỗi và bảo-đảm cho sự sống đời đời của họ. Theo đó, chúng ta thấy rõ-ràng Đức Chúa Jê-sus-Christ quả là một Tin-lành hết sức lớn-lao cho cả nhân-loại.

Nội-dung của Tin-lành như vậy, ắt nó phải có một năng-lực phi-thường, dưới đây tôi sẽ bày-tỏ về

III. — Năng-lực của Tin-lành

Câu Kinh-thánh trên nói rằng : « Tin-lành là quyền-năng của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin ». Xưa nay Đức Chúa Trời đã tỏ ra nhiều quyền lớn-lao của Ngài trong thiên-nhiên-giới cũng như trong siêu-nhiên-giới, những quyền-năng lớn hơn hết mà chúng ta được biết là sự cứu-rỗi loài người hay là Tin-lành. Một vị bác-sĩ danh-tiếng kia sau khi nhận Tin-lành đã nói một câu chí-lý rằng : « Điều phát-minh quan-trọng hơn hết của tôi là tìm được một Cứu-Chúa ». Thật vậy, ông có thể tìm được nhiều vị thuốc thần-diệu để cứu nhiều người khỏi tật-bệnh, nhưng chính ông đương bị chứng-bệnh tội-lỗi vô xé, linh-hồn ông đương bị định án cho sự chết đời đời thì ông chẳng có một phương thuốc nào để giải-cứ nếu không có Cứu-Chúa Jê-sus-Christ. Để thấy rõ quyền-năng của Tin-lành, chúng ta cần phải nhận-định rằng tình-hình của loài người thật là nguy-ngập, vô-

phương cứu-vãn. Bồn-tánh của loài người đã hư-bại vì tội-lỗi di-truyền, cho nên đầu biết rằng tội-lỗi là xấu-xa thì tự mình vẫn không có sức nào để kháng-cự cả. Lời Đức Chúa Trời nói rằng : « Chẳng có người công-bình nào hết, dầu một người cũng không ». Đấng tiên-tri Ê-sai đã xác-nhận điều ấy khi kêu lên một cách thất-vọng rằng : « Chúng tôi hết thấy đã trở nên như vật ô-úế, mọi việc công-bình chúng tôi như áo nhóp ». Nhưng chẳng có việc gì là bất-năng cho Đức Chúa Trời, quyền-năng của Ngài là Tin-lành có thể tái-tạo họ khi họ bằng lòng tiếp-nhận. Kinh-thánh chép : « Ai ở trong Đấng Christ nấy là người dựng nên mới ». Cho nên bất kỳ một người nào đã tin-nhận công-lao cứu-chuộc của Đấng Christ (Tin-lành) thì được quyền-năng của Đức Chúa Trời thi-thố trên đời sống của mình ngay. Trước hết, người được tái-sanh. Đó là một biến-động bên trong : người nhận được bồn-tánh mới của Đức Chúa Trời và được quyền làm con-cái Ngài. Bồn-tánh hư-bại của người trước kia xu-hướng về tội-lỗi thế nào thì bồn-tánh mới của người sau khi tái-sanh cũng xu-hướng về sự thanh-khiết thế ấy. Đời người có sự thay-đổi đến nỗi người xung-quanh có thể nhận-biết được. Đấng Christ bởi Thánh-Linh ngự trong lòng người ban sức cho người để thắng hơn tội, nếu có sự lỡ-làm người chỉ ăn-năn thì liền được Ngài tha tội và như vậy, trong huyết Đấng Christ, người luôn luôn được kể là vô-tội trước mặt Đức Chúa Trời. Trong đời sống hằng ngày, người được Ngài dẫn-dắt, giúp-đỡ người thắng hơn sự cám-dỗ thử-thách, ban cho người sự khôn-ngoaan để hiểu sự mầu-nhiệm của Ngài đã được tỏ ra trong Kinh-thánh, ủng-hộ người trong những bước gian-truân của cuộc đời. Những từng-trải đó càng khiến cho người tin chắc rằng Cứu-Chúa của người là một Đấng Sống và nắm vững một hy-vọng kiên-cố về sự trở lại của Đấng Christ và sự sống đời đời của mình, bởi vậy người có thể sống bình-an và vui-vẻ luôn luôn. Đó là năng-lực của Tin-lành, không phải trong lý-thuyết suông mà là trong kinh-nghiệm thực-tiến. Năng-lực ấy có thể hoạt-động trên

mọi hạng người, ở mọi địa-phương, trong mọi giai-cấp. Trong Tin-lành không có sự phân-biệt, tất cả đều hưởng ơn của Đức Chúa Trời như nhau ; « Pascal » đã từng-trải sự cứu-rỗi thế nào thì một tin-đồ « Ra-đê » dốt-nát cũng được từng-trải thế ấy ; nhà triết-học « Justin » đã được quyền-lực Tin-lành hành-động trong ông thế nào thì « Jim Vauss » tay trộm cướp khét tiếng cũng đã được thế ấy. Khắp mọi nơi trên thế-giới từ trước đến nay, bất kỳ một người nào đã thật nhận được sự cứu-rỗi của Đức Chúa Trời cũng đều làm chứng rằng mình được hoán-cải lạ-lùng, trong số đó có người mê-tin, kẻ vô-tin, người tôn-giáo này, kẻ đảng-phái kia, nghệ-sĩ có, nông-dân có, người chán đời có, kẻ vui chơi có, tất cả đều chứng rằng mình đã được Tin-lành đem từ địa-vị tối-tăm qua ánh-sáng vinh-hiển của Đức Chúa Trời. Những kẻ tội-lỗi ô-uế đủ thứ trai gái, cờ-bạc, rượu-chè, hút-xách được trở nên người thuần-lương thánh-sạch. Những dân-lộc dị-đoan dốt-nát, hung-dữ cũng thành hiền-lành và văn-minh. Trước đây ít lâu, ông « Ben Wali » người Ấn-độ là một nhân-viên của Hội Tin-lành Thế-giới thông-công đã kể lại rằng ở quê-hương ông hiện có một nhà thờ Tin-lành đồ sộ được cất lên tại một vị-trí trước kia là chỗ chứa các đầu lâu mà thổ-dân đã chặt trong các cuộc chiến-tranh hay tế-lễ. Những bằng-chứng như vậy trong Tin-lành thật rất nhiều không thể kể hết được. Ngay cả Sứ-đồ Phao-lô trước kia cũng là người hết sức chống-ngịch bắt-bớ Tin-lành. Nhưng khi ông đang ra tay tận-diệt Tin-lành thì ông lại được Tin-lành bắt phục đến nỗi đã trở thành một tay Truyền-giáo trứ-danh. Bởi chính bản-thân đã kinh-nghiệm như vậy nên ông mạnh-dạn tuyên-bố rằng : « Tôi không hồ-thẹn về Tin-lành đâu, bởi ấy là quyền-năng của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin ».

Quý độc-giả đã thấy năng-lực Tin-lành là lớn-lao dường ấy thì cũng cần biết thêm phải làm sao để năng-lực ấy thi-thố trên chính đời sống mình, nên dưới đây tôi xin bày-tỏ về

IV) Cách nhận-lãnh Tin-lành

Tôi nhắc lại lời của Thánh Phao-lô : « Tin-lành, ấy là quyền-năng của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin » hay nói ngược lại là mọi kẻ tin thì được cứu bởi quyền-năng của Tin-lành. Bí-quyết của sự nhận lãnh Tin-lành chỉ thu gọn trong một chữ TIN mà thôi. Kinh-Thánh nói rằng : Ấy là nhờ ân-điễn, bởi đức-tin mà anh em được cứu. Về phương-diện Đức Chúa Trời thì Ngài ban-bố Tin-lành bởi ân-điễn nhưng-không của Ngài, nhưng về phương-diện chúng ta thì phải đưa tay đức-tin ra mà nhận-lãnh. Tin-lành là tờ ân-xá mà chúng ta là tội-nhân. Muốn được phóng-thích, chúng ta chỉ cần cầm lấy tờ ân-xá ấy mà nói rằng : « Trước mặt Đức Chúa Trời tôi đương bị định án tử-hình đời đời, nhưng Ngài đã yêu-thương tôi mà ban cho giấy ân-xá này (tức là Tin-lành). Tôi tin rằng nó có đủ quyền cứu tôi nên tôi nhận lấy ». Tin-lành là một ngân-phiếu lớn của vinh-hiển và công-nghĩa Đức Chúa Trời mà chúng ta là kẻ đương thiếu-hụt và nợ-nần, chúng ta chỉ cần tin rằng ngân-phiếu ấy có giá-trị mà nhận lấy thì tự-nhiên chúng ta trở nên đầy-dủ giàu-có ngay. Chúng ta tin Tin-lành tức là tin cả cái nội-dung của Tin-lành nghĩa là phải tin rằng : Đức Chúa Jê-sus là Con Đức Chúa Trời đã vì tội chúng ta mà giáng-sinh làm một người sống trong đời đau-khổ với nhân-loại và đã phó thân Ngài làm tế-lễ dâng lên trước mặt Đức Chúa Trời để đền tội-ác cho ta. Ngài đã chết và sống lại hầu cho ta nhờ quyền-năng Ngài mà được đổi mới, thoát ách nô-lệ của ma-quỉ mà sống cách công-nghĩa cho Đức Chúa Trời. Khi ta đã thật lòng tin như vậy rồi thì Đức Thánh-Linh sẽ đem quyền-phép của Tin-lành ứng-dụng cho ta ngay.

Ô ! ân-điễn của Đức Chúa Trời là rộng lớn biết là dường nào. Xưa nay loài người đã hao-tồn biết bao nhiêu tâm-lực để tìm cách thoát-ly khỏi tội-lỗi và sự chết nhưng không thể được, thì nay Đức Chúa Trời đã ban chính Con Ngài cho chúng ta, Con ấy là quyền-năng cứu chúng ta ra khỏi sự thống-trị của tội-lỗi và sự chết, thế mà Ngài chỉ

đòi chúng ta một điều-kiện là « tin » mà thôi. Tin thì dễ lắm bạn ơi ! Người ta không cần phải đi học nhà trường mới có thể tin được, không ai nghĩ rằng mình phải có nhiều tiền mới có thể tin, cũng không ai bảo rằng tôi còn nhỏ quá hay đã quá già không thể tin được. Các tôn-giáo thế-gian bảo chúng ta phải tu-kieu bồi-lộ ăn chay ép xác để được hưởng phước, nhưng Đức Chúa Trời chỉ đòi ở chúng ta lòng tin thôi. Bởi điều-kiện dễ-dàng đó mà tôi mới có thể biết được quyền-năng của Tin-lành để viết nên những trang giấy này, cũng bởi điều-kiện dễ-dàng đó mà bạn là kẻ đương đọc những giòng chữ này mới có hy-vọng hưởng sự cứu-rỗi của Đức Chúa Trời một cách chắc-chắn vậy.

Trải qua một thi-giờ ngắn-ngủ theo-đòi, qui độc-giả đã thấy tôi trình-bày thế nào khi tất cả nhân-loại đương đau-khổ tuyệt-vọng thì Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta một Tin-lành, ấy là Con Ngài tình-nguyên giáng-trần chịu chết thay, tội của chúng ta. Ngài đã sống lại và hiện nay Ngài sống đời đời. Bởi đó hễ ai tin Ngài thì được ban cho quyền-năng để trở nên con-cái của Đức Chúa Trời, trong hiện-tại thì thoát được ách tội-lỗi, trong tương-lai thì thoát khỏi sự đoán-phạt kinh-khiếp đời đời. Chúng tôi là kẻ đã được nếm-trải quyền-năng của Tin-lành, chúng tôi biết chắc-chắn rằng trong Con Đức Chúa Trời có sự cứu-rỗi thật. Những điều mà tôi nói trên không phải là những lời quảng-cáo phô-trương để lôi-kéo người ta vào đạo đâu, nhưng là những thực-sự mà chúng tôi đã từng-trải, chúng tôi có bổn-phận phải giới-thiệu phước ấy cho mọi người để họ cùng đến chung hưởng.

Bạn có nhận rằng mình đương là tội-nhân trước mặt Đức Chúa Trời không ? Bạn có tin rằng linh-hồn mình đương bị Ngài định cho lửa hừng đời đời không ? Bạn có tin rằng Đức Chúa Trời đã dự-bị sự cứu-rỗi trong Con Ngài là Đức Chúa Jêsus không ? Dầu tin dầu không, những điều đó vẫn là những thực-sự không chối cãi được.

Khi Đức Chúa Jêsus còn ở thế-gian này, Ngài nói tiên-tri cho môn-đồ Ngài

rằng : « Tin-lành này về nước Đức Chúa Trời phải được rao-giảng khắp thiên-hạ để làm chứng cho muôn dân, bấy giờ sự cuối-cùng sẽ đến ». Tạ ơn Chúa, hôm nay Tin-lành đã được truyền-bá khắp thế-giới, cho đến các bộ-lạc dã-man nhứt ở miền rừng-rú cũng được nghe Tin-lành, như vậy sự cuối-cùng của thế-gian sắp đến rồi. Đức Chúa Jêsus nay mai sẽ trở lại để đem con-cái Ngài vào sự sống đời đời và định tội cho những kẻ từ-chối ơn cứu-rỗi của Ngài. Dầu muốn dầu không, chắc-chắn một ngày kia bạn phải đứng trước sự thẩm-phán kinh-khiếp ấy. Lúc ấy dầu ăn-năn thì đã muộn rồi. Vậy bạn đừng chần-chờ nữa vì giờ tận-chung của thế-gian sắp đến rồi. Bạn đừng chần-chờ nữa vì không ai biết ngày mai mình sẽ còn ở trên mặt đất này không. Đây là dịp-tiện Đức Chúa Trời mở cho bạn để bạn có thể bước vào cửa cứu-rỗi trước khi cửa ấy đóng lại. Xin bạn hãy tin-nhận Cứu-Chúa Jêsus Christ ngay chính thi-giờ này để cùng Thánh Phao-lô nói rằng : « Chúng ta không hồ-thẹn về Tin-lành đâu, bởi ấy là quyền-năng của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin ».

— Nguyễn-xuân-Hồng

Sinh-viên năm thứ hai

Trường Kinh-Thánh Đà-nẵng

TIN BUỒN

Bà Trần-thị-Kiều, tin-đồ Chúa thuộc Hội-thánh tại Phú-lãnh, Quảng-nam, hưởng-thọ được 76 tuổi, đã nghỉ yên trong Chúa.

Ông Trần-Luyện, hưởng thọ được 76 tuổi và vợ của anh Trương-Lâm đều lâm-bệnh đã lâu, mới trở lại cùng Chúa, và cũng đã nghỉ yên trong Chúa vào ngày 7-10-1957.

Thay cho Ban Tri-sự và Hội-thánh Phú-lãnh, chúng tôi xin phân-ưu cùng ba tang-quyển.

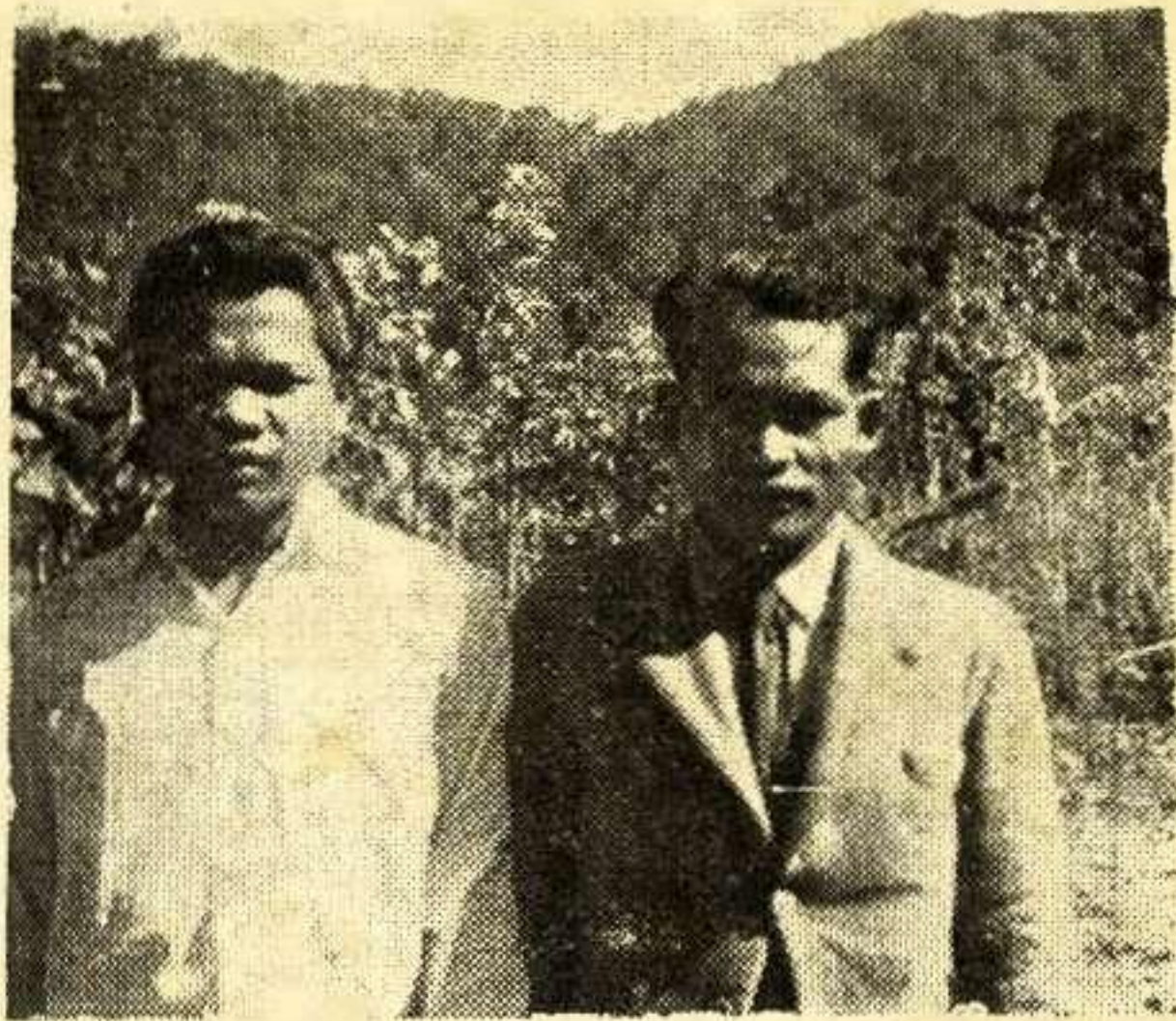
— Mục-sư Nguyễn-xuân-Diệm

Bản báo xin thành kính chia buồn, cầu Chúa an-ủi các qui tang-quyển.

— T. K. B.

TIẾNG GỌI RỪNG NÚI

(Tiếp theo trang 25)



Hai ông Chấp-sự Hội-thánh Đa-dưng
(DRAN)

bỏ các đồ-vật cúng-kiến và sau khi học hai tuần thì đứng lên làm chứng quyền-năng Cứu-Chúa đã thi-thố trong đời sống ông. Buổi lễ chấm-dứt khi một học-viên dùng Tranh minh-tâm diễn-tả lòng người với ơn cứu chuộc của Con Đức Chúa Trời.

Tạ ơn Chúa hơn nữa là khi buổi lễ tất, thì anh chị em tin-đồ cũng có bàn-luận đến việc xây-dựng một giảng-đường rộng lớn hơn bằng tôn trên chóp núi của làng để thờ-phượng Chúa. Hiện anh chị

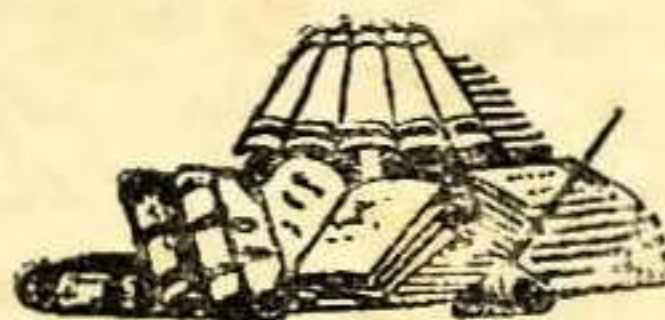
em đã có cây gỗ nhưng còn thiếu tiền mua tôn.

Đứng trước sản làng đưa chúng tôi lên đường về Dran anh chị em còn yêu-cầu chúng tôi trở lại mở lớp dạy đạo cho họ trong năm 1958 như thế nữa.

Chúa cũng ban ơn nên trong tháng 12-57 Giáo-sĩ Killgore cũng có dịp đến thăm làng này và giảng 4 bài rất được ơn-phước Chúa. Hiện Ha Drang, Ha Trang, Ha loh đang đi truyền-đạo trong các làng và cũng ghé ở làng Ka plung hướng-dẫn anh em tin-đồ làm giảng-đường. Các anh chị em tin-đồ ở xóm Đa Trang làng Đa Gổp miền Chilsola sẽ tập-trung ở Quán Sòng pha nay mai. Họ sẽ dời giảng-đường xuống ở địa-diểm Tâm-Ngân. Vậy xin quý ông bà con-cái tôi-tờ Chúa khắp nơi nhớ cầu-nguyện cho người Chru và tất cả tin-đồ ở khu-vực Dran. Chúng tôi hết lòng cảm-ơn trước. Chúng tôi cũng xin thành-thật ghi ơn bà Khương đã dâng giúp 1.000\$00 dùng vào việc mở lớp Tiểu-học đường này và thầy Lưu - văn - Tường dâng 1.000\$00 dùng mua tranh-ảnh để dạy và giảng. Xin Chúa ban phước lại.

— Mục-sư Truyền-giáo

Phạm-xuân-Tin, Dran



NHÀ IN TIN-LÀNH

Thông - cáo

XIN TRÂN TRỌNG BÁO TIN CÙNG QUÍ ĐỘC GIẢ

Nhà in Tin-lành trước ở 169 đường Cô-Bắc, nay đã dời về số 14 góc đường Hồng-Bàng và Sư-Vạn-Hạnh (An-Đông). Về việc liên-lạc bằng thơ-từ với bốn-quán, xin quý vị cứ theo địa-chỉ như sau :

Nhà in Tin-lành

Hộp thơ 329

SAIGON